

Số: 3015 /QĐ - UBND

Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế/thủ tục hành chính bị huỷ bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ/UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ – CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3511/QĐ – UBND ngày 28/7/2011 của Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy chế phối hợp công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ – CP trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ và Chánh Văn phòng UBND Thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới ban hành/thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế/thủ tục hành chính bị huỷ bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ/Ủy ban nhân dân cấp huyện/Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Phần V Quyết định 1870/QĐ-UBND ngày 22/4/2011 của UBND Thành phố về việc ban hành bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ Hà Nội lĩnh vực tôn giáo (từ thủ tục số 30 đến thủ tục số 44); thay thế phần VII về lĩnh vực Nội vụ (từ thủ tục số 1 đến thủ tục số 10) của Quyết định số 4045/QĐ – UBND ngày 31/8/2011 của Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội về việc công bố Bộ thủ tục hành chính đang thực hiện tại cấp huyện trên địa bàn thành phố; Thay thế phần I, lĩnh vực Nội vụ (từ thủ tục số 1 đến thủ tục số 2) của Quyết định số 4046/QĐ – UBND ngày 31/8/2011 của Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội về việc công bố Bộ Thủ tục hành chính đang thực hiện tại cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, Ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Cục kiểm soát TTHC (Bộ Tư pháp);
- Thường trực: Thành ủy, HĐND TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- CVP/PVP UBND TP;
- KSTTHC, NC, TH, HCTH;
- Công giao tiếp điện tử TP;
- Lưu: VT, KSTTHC (2b).

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thế Thảo

PHỤ LỤC

**Thủ tục hành chính mới ban hành/thủ tục hành chính được sửa đổi,
bổ sung hoặc thay thế trong lĩnh vực tôn giáo thuộc thẩm quyền
giải quyết của Sở Nội vụ/UBND cấp huyện/UBND cấp xã**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3015/QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2013
của Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội).



PHÂN: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
A. CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ NỘI VỤ (BAN TÔN GIÁO THÀNH PHỐ)
(từ trang 5 đến trang 47)

1. Thủ tục: Giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận) việc tổ chức lễ hội tín ngưỡng.
2. Thủ tục: Giải quyết (công nhận hoặc không công nhận) tổ chức tôn giáo.
3. Thủ tục: Giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận) thành lập, chia, tách, sáp nhập hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc.
4. Thủ tục: Giải quyết (cấp đăng ký hoặc không cấp đăng ký) hoạt động của hội đoàn có phạm vi hoạt động trong phạm vi 1 tỉnh.
5. Thủ tục: Giải quyết (cấp đăng ký hoặc không cấp đăng ký) hoạt động của dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác có phạm vi hoạt động trong phạm vi một tỉnh.
6. Thủ tục: Giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận) việc mở lớp bồi dưỡng những người chuyên hoạt động tôn giáo.
7. Thủ tục: Tiếp nhận và giải quyết đăng ký người được phong, được bầu.
8. Thủ tục: Tiếp nhận và giải quyết thông báo cách chức, bãi nhiệm.
9. Thủ tục: Giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận) việc đăng ký chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành.
10. Thủ tục: Tiếp nhận và giải quyết đăng ký người đi học ở nước ngoài về được phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử.
11. Thủ tục: Giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận) hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đăng ký hàng năm.
12. Thủ tục: Giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận) hội nghị, đại hội của tổ chức tôn giáo không thuộc trường hợp: tổ chức tôn giáo cơ sở tổ chức hội nghị thường niên; tổ chức tôn giáo hoạt động trong phạm vi nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức hội nghị thường niên, đại hội cấp Trung ương hoặc toàn đạo.

13. Thủ tục: Giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận) Hiến chương, điều lệ sửa đổi.

14. Thủ tục: Giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận) các cuộc lễ diễn ra ngoài cơ sở tôn giáo có sự tham gia của tín đồ đến từ nhiều huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh hoặc từ nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

15. Thủ tục: Tiếp nhận và giám sát việc thực hiện thông báo tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo vượt ra ngoài phạm vi một huyện.

16. Thủ tục: Giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận) việc tập trung để sinh hoạt tôn giáo tại cơ sở tôn giáo ở Việt Nam của người nước ngoài.

17. Thủ tục: Giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận) việc đăng ký hoạt động tôn giáo.

B. CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN

(từ trang 48 đến trang 67)

1. Thủ tục: Giải quyết (cấp đăng ký hoặc không cấp đăng ký) hoạt động của hội đoàn có phạm vi hoạt động trong phạm vi 1 huyện, quận, thành phố thuộc tỉnh.

2. Thủ tục: Giải quyết (cấp đăng ký hoặc không cấp đăng ký) hoạt động của dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác trong phạm vi 1 quận, huyện.

3. Thủ tục: Tiếp nhận thông báo thuyên chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành.

4. Thủ tục: Tiếp nhận và giải quyết đăng ký thuyên chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành.

5. Thủ tục: Giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận) hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đăng ký hàng năm.

6. Thủ tục: Giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận) việc tổ chức hội nghị, đại hội của tổ chức tôn giáo cơ sở.

7. Thủ tục: Giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận) việc tổ chức cuộc lễ diễn ra ngoài cơ sở tôn giáo có sự tham gia của tín đồ trong phạm vi một huyện.

8. Thủ tục: Giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận) việc giảng đạo, truyền đạo của chức sắc, nhà tu hành ngoài cơ sở tôn giáo.

9. Thủ tục: Tiếp nhận và giám sát việc thực hiện thông báo tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo vượt ra ngoài phạm vi một huyện.

C. CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ

(từ trang 68 đến trang 86)

1. Thủ tục: Tiếp nhận thông báo người đại diện hoặc Ban quản lý cơ sở tín ngưỡng.
2. Thủ tục: Tiếp nhận thông báo dự kiến hoạt động tín ngưỡng tại cơ sở tín ngưỡng vào năm sau.
3. Thủ tục: Tiếp nhận thông báo những lễ hội tín ngưỡng không thuộc trường hợp quy định: lễ hội tín ngưỡng được tổ chức lần đầu, lễ hội tín ngưỡng được khôi phục lại sau thời gian gián đoạn, lễ hội tín ngưỡng được tổ chức định kỳ nhưng có sự thay đổi về nội dung, thời gian, địa điểm so với trước.
4. Thủ tục: Giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận) việc đăng ký sinh hoạt tôn giáo.
5. Thủ tục: Xác nhận sơ yếu lý lịch của người được tuyên chuyên.
6. Thủ tục: Tiếp nhận và giải quyết đăng ký hoạt động tôn giáo hàng năm của tổ chức tôn giáo cơ sở.
7. Thủ tục: Tiếp nhận đăng ký người vào tu của người phụ trách cơ sở tôn giáo.
8. Thủ tục: Xác nhận sơ yếu lý lịch nơi người vào tu có hộ khẩu thường trú.
9. Thủ tục: Tiếp nhận và kiểm tra giám sát nội dung thông báo về cải tạo, sửa chữa công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo không phải là di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xếp hạng mà không làm thay đổi kiến trúc, kết cấu chịu lực, an toàn của công trình và khu vực xung quanh không phải xin cấp giấy phép xây dựng.
10. Thủ tục: Tiếp nhận và giám sát việc thực hiện thông báo tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo.

PHẦN II: NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NỘI VỤ (BAN TÔN GIÁO THÀNH PHỐ)

1. Thủ tục: Giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận) việc tổ chức lễ hội tín ngưỡng.

| | |
|--|---|
| Trình tự thực hiện | <ul style="list-style-type: none">- Công dân, tổ chức nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa Ban Tôn giáo thành phố Hà Nội;- Bộ phận một cửa Ban Tôn giáo tiếp nhận hồ sơ, thụ lý giải quyết và trả kết quả cho công dân, tổ chức theo phiếu hẹn. |
| Cách thức thực hiện | Trực tiếp tại Ban Tôn giáo thành phố Hà Nội Địa chỉ: 15 phố Quán Thánh, quận Ba Đình, TP Hà Nội |
| Hồ sơ | <p>a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none">- Văn bản đề nghị về việc tổ chức lễ hội, trong đó nêu rõ tên lễ hội, nguồn gốc lịch sử của lễ hội, phạm vi, thời gian, địa điểm, chương trình, nội dung lễ hội. <p>Đối với lễ hội tín ngưỡng được tổ chức định kỳ nhưng có thay đổi về nội dung, thời gian, địa điểm so với trước, nội dung văn bản đề nghị không nêu lại nguồn gốc lịch sử của lễ hội.</p> <ul style="list-style-type: none">- Danh sách Ban tổ chức lễ hội. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)</p> |
| Thời hạn giải quyết | 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: <ul style="list-style-type: none">- Ban Tôn giáo thành phố: 15 ngày.- UBND Thành phố: 05 ngày. |
| Đối tượng thực hiện TTHC | <ul style="list-style-type: none">- Cá nhân- Tổ chức |
| Cơ quan thực hiện TTHC | <p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND thành phố</p> <p>b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo thành phố.</p> <p>c) Cơ quan phối hợp (nếu có): Sở VH TT & DL Hà Nội, Công an thành phố, UBND quận, huyện có liên quan.</p> |
| Kết quả thực hiện TTHC | Văn bản chấp thuận |
| Lệ phí | Không |
| Mẫu đơn, mẫu tờ khai | Đề nghị tổ chức lễ hội tín ngưỡng (theo mẫu) |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC | Không |
| Căn cứ pháp lý của TTHC | <ul style="list-style-type: none">- Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/6/2004- Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo.- Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ. |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

ĐỀ NGHỊ TỔ CHỨC LỄ HỘI TÍN NGƯỠNG

Kính gửi: ⁽²⁾.....
 Tên cơ sở tín ngưỡng (chữ in hoa):
 Địa chỉ:
 Người đại diện:
 Họ và tên: Tên gọi khác..... Năm sinh.....
 Giấy CMND số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Đề nghị về việc tổ chức lễ hội tín ngưỡng:

Tên lễ hội:.....
 Nguồn gốc lịch sử ⁽³⁾:.....

 Phạm vi tổ chức:
 Nội dung lễ hội:.....

 Thời gian tổ chức:.....
 Địa điểm tổ chức:.....

Kèm theo văn bản gồm: chương trình lễ hội; danh sách Ban tổ chức lễ hội.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN
(Ký, ghi rõ họ tên)

- (1) Địa danh nơi có cơ sở tín ngưỡng.
 (2) Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi diễn ra lễ hội.
 (3) Đối với lễ hội tín ngưỡng được tổ chức định kỳ nhưng có sự thay đổi về nội dung, thời gian, địa điểm so với trước thì không nêu lại nguồn gốc lịch sử của lễ hội.

2. Thủ tục: Giải quyết (công nhận hoặc không công nhận) tổ chức tôn giáo.

| | |
|--|---|
| Trình tự thực hiện | <ul style="list-style-type: none"> - Công dân, tổ chức nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa Ban Tôn giáo thành phố Hà Nội; - Bộ phận một cửa Ban Tôn giáo tiếp nhận hồ sơ, thụ lý giải quyết và trả kết quả cho công dân, tổ chức theo phiếu hẹn. |
| Cách thức thực hiện | <p>Trực tiếp tại Ban Tôn giáo thành phố Hà Nội</p> <p>Địa chỉ: 15 phố Quán Thánh, quận Ba Đình, TP Hà Nội</p> |
| Hồ sơ | <p>a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo, trong đó nêu rõ tên tôn giáo, tên tổ chức đề nghị công nhận, tên giao dịch quốc tế (nếu có), họ và tên người đại diện tổ chức, số lượng tín đồ, phạm vi hoạt động của tổ chức tại thời điểm đề nghị, cơ cấu tổ chức, trụ sở chính của tổ chức. - Báo cáo tóm tắt quá trình hoạt động của tổ chức từ khi được cấp đăng ký hoạt động tôn giáo. - Giáo lý, giáo luật, lễ nghi. - Hiến chương, điều lệ của tổ chức. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)</p> |
| Thời hạn giải quyết | <p>30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban Tôn giáo thành phố: 20 ngày. - UBND Thành phố: 10 ngày. |
| Đối tượng thực hiện TTHC | Tổ chức Tôn giáo |
| Cơ quan thực hiện TTHC | <ul style="list-style-type: none"> a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND thành phố. b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo thành phố. c) Cơ quan phối hợp (nếu có): Công an thành phố. |
| Kết quả thực hiện TTHC | Quyết định công nhận tổ chức tôn giáo <i>(theo mẫu)</i> |
| Lệ phí | Không |
| Mẫu đơn, mẫu tờ khai | Đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo <i>(theo mẫu)</i> |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC | <ul style="list-style-type: none"> - Là tổ chức của những người có cùng tín ngưỡng, có giáo lý, giáo luật, lễ nghi không trái với thuần phong, mỹ tục, lợi ích của dân tộc; - Có hiến chương, điều lệ thể hiện tôn chỉ, mục đích, đường hướng hành đạo gắn bó với dân tộc và không trái với quy định của pháp luật; - Có đăng ký hoạt động tôn giáo và hoạt động tôn giáo ổn định; - Có trụ sở, tổ chức và người đại diện hợp pháp; - Có tên gọi không trùng với tên gọi của tổ chức tôn giáo đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận. |

| | |
|------------------------------------|---|
| Căn cứ pháp lý của TTHC | <ul style="list-style-type: none">- Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/6/2004.- Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo.- Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ. |
|------------------------------------|---|

ỦY BAN NHÂN DÂN⁽¹⁾ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
 Số:...../QĐ-UBND

.....⁽²⁾....., ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận tổ chức tôn giáo

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN⁽¹⁾

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Điều 16 Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ Điều 8 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tổ chức tôn giáo:

Tên tổ chức (chữ in hoa):.....

Tên giao dịch quốc tế (nếu có):.....

Trụ sở chính:.....

Năm hình thành tại Việt Nam:.....

Tôn chỉ, mục đích hoạt động:

Phạm vi hoạt động:.....

Cơ cấu tổ chức:.....

Điều 2.⁽³⁾ được hoạt động tôn giáo theo quy định của pháp luật Việt Nam và theo Hiến chương, Điều lệ đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.

Điều 3. (hiệu lực của Quyết định; ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thi hành Quyết định)/.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT,

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

⁽¹⁾ Ủy ban nhân dân nơi có thẩm quyền ban hành Quyết định.

⁽²⁾ Địa danh nơi ban hành Quyết định công nhận tổ chức tôn giáo.

⁽³⁾ Tên tổ chức tôn giáo được công nhận.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN TỔ CHỨC TÔN GIÁO

Kính gửi: ⁽²⁾

Tên tổ chức (chữ in hoa):.....

Tên tôn giáo:

Đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo:

Tên tổ chức: ⁽³⁾

Tên giao dịch quốc tế (nếu có):.....

Trụ sở chính:

Người đại diện:

Họ và tên: Tên gọi khác..... Năm sinh.....

Giấy CMND số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Chức vụ trong tổ chức (nếu có):.....

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo số:...../..... ngày cấp:/...../...

Cơ quan cấp:.....

Số lượng tín đồ:.....

Phạm vi hoạt động:.....

Cơ cấu tổ chức:.....

Kèm theo văn bản gồm: báo cáo tóm tắt quá trình hoạt động của tổ chức từ khi được cấp đăng ký hoạt động tôn giáo; giáo lý, giáo luật, lễ nghi; hiến chương, điều lệ của tổ chức.

TM. TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có trụ sở chính của tổ chức.

⁽²⁾ Thủ tướng Chính phủ (đối với tổ chức có phạm vi hoạt động ở nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương); Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (đối với tổ chức có phạm vi hoạt động chủ yếu ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương).

⁽³⁾ Tên tổ chức đã được cấp đăng ký hoạt động tôn giáo (bằng chữ in hoa).

3. Thủ tục: Giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận) thành lập, chia, tách, sáp nhập hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc.

| | |
|--|---|
| Trình tự thực hiện | <ul style="list-style-type: none"> - Công dân, tổ chức nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa Ban Tôn giáo thành phố Hà Nội; - Bộ phận một cửa Ban Tôn giáo tiếp nhận hồ sơ, thụ lý giải quyết và trả kết quả cho công dân, tổ chức theo phiếu hẹn. |
| Cách thức thực hiện | <p>Trực tiếp tại Ban Tôn giáo thành phố Hà Nội Địa chỉ: 15 phố Quán Thánh, quận Ba Đình, TP Hà Nội</p> |
| Hồ sơ | <p>a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc phải nêu rõ những nội dung: <ul style="list-style-type: none"> + Tên tổ chức tôn giáo trực thuộc dự kiến thành lập; tên tổ chức tôn giáo trực thuộc trước khi chia, tách, sáp nhập, hợp nhất và dự kiến tên tổ chức tôn giáo trực thuộc sau khi chia, tách, sáp nhập, hợp nhất. + Lý do thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất. + Số lượng tín đồ hiện có tại thời điểm thành lập; số lượng tín đồ trước và sau khi chia, tách, sáp nhập, hợp nhất. + Phạm vi hoạt động tôn giáo. + Dự kiến nơi đặt trụ sở của tổ chức. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)</p> |
| Thời hạn giải quyết | <p>20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban Tôn giáo thành phố: 15 ngày. - UBND Thành phố Hà Nội: 05 ngày. |
| Đối tượng thực hiện TTHC | Tổ chức Tôn giáo |
| Cơ quan thực hiện TTHC | <ul style="list-style-type: none"> a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND thành phố. b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo thành phố. c) Cơ quan phối hợp (nếu có): Công an thành phố. |
| Kết quả thực hiện TTHC | Quyết định chấp thuận tổ chức tôn giáo trực thuộc <i>(theo mẫu)</i> . |
| Lệ phí | Không |
| Mẫu đơn, mẫu tờ khai | Đề nghị thành lập chia, tách, sáp nhập hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc <i>(theo mẫu)</i> |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC | <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức được thành lập thuộc hệ thống của tổ chức tôn giáo đã được Nhà nước chấp thuận; - Số lượng tín đồ tại địa bàn đáp ứng điều kiện quy định tại hiến chương, điều lệ của tổ chức tôn giáo. |

| | |
|------------------------------------|--|
| Căn cứ pháp lý của TTHC | <ul style="list-style-type: none">- Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo 18/6/2004.- Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo.- Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ. |
|------------------------------------|--|

.....⁽¹⁾
 Số:...../QĐ-.....⁽²⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽³⁾, ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp thuận ...⁽⁴⁾ tổ chức tôn giáo trực thuộc

.....⁽⁵⁾

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;
 Căn cứ Điều 17 Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/6/2004;
 Căn cứ Điều 10 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo;
⁽⁶⁾

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận cho⁽⁷⁾ được⁽⁴⁾ tổ chức tôn giáo trực thuộc.
 Tên tổ chức trước khi ...⁽⁴⁾.....
 Tên tổ chức sau khi ...⁽⁴⁾.....

 Số lượng tín đồ trước khi ...⁽⁴⁾.....
 Số lượng tín đồ sau khi ...⁽⁴⁾.....
 Phạm vi hoạt động:.....
 Trụ sở:.....

Điều 2.⁽⁸⁾ thuộc⁽⁷⁾, được hoạt động tôn giáo theo quy định của pháp luật Việt Nam và theo Hiến chương, Điều lệ của.....⁽⁷⁾ đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.

Điều 3. (hiệu lực của Quyết định; ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thi hành Quyết định)./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT,

.....⁽⁵⁾
 (Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

⁽¹⁾ Cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành Quyết định.
⁽²⁾ Viết tắt tên cơ quan ban hành Quyết định.
⁽³⁾ Địa danh nơi ban hành Quyết định.
⁽⁴⁾ chia (hoặc tách, sáp nhập, hợp nhất).
⁽⁵⁾ Thủ trưởng cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành Quyết định.
⁽⁶⁾ Thừa ủy quyền nếu có.
⁽⁷⁾ Tên tổ chức tôn giáo đề nghị cho chia (hoặc tách, sáp nhập, hợp nhất).
⁽⁸⁾ Tên tổ chức tôn giáo sau khi được chia (hoặc tách, sáp nhập, hợp nhất).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

ĐỀ NGHỊ THÀNH LẬP TỔ CHỨC TÔN GIÁO TRỰC THUỘC

Kính gửi:⁽²⁾

Tên tổ chức tôn giáo đề nghị thành lập tổ chức tôn giáo trực thuộc:
.....

Trụ sở:

Đề nghị được thành lập tổ chức tôn giáo trực thuộc:

Tên tổ chức tôn giáo trực thuộc dự kiến thành lập:.....
.....

Lý do thành lập:.....

Phạm vi hoạt động tôn giáo:.....

Số lượng tín đồ hiện có tại thời điểm thành lập:.....

Dự kiến nơi đặt trụ sở của tổ chức sau khi thành lập:.....
.....

Kèm theo đề nghị gồm: danh sách dự kiến những người đại diện tổ chức tôn giáo trực thuộc khi được thành lập.

TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có trụ sở của tổ chức tôn giáo đề nghị thành lập tổ chức tôn giáo trực thuộc.

⁽²⁾ Thủ tướng Chính phủ đối với việc thành lập tổ chức tôn giáo trực thuộc không phải là tổ chức tôn giáo cơ sở; Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đối với việc thành lập tổ chức tôn giáo cơ sở.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

ĐỀ NGHỊ ...⁽²⁾ TỔ CHỨC TÔN GIÁO TRỰC THUỘC

Kính gửi:⁽³⁾

Tên tổ chức tôn giáo đề nghị.....⁽²⁾ tổ chức tôn giáo trực thuộc:

Trụ sở:

Đề nghị được ...⁽²⁾ tổ chức tôn giáo trực thuộc:

Tên tổ chức tôn giáo trực thuộc trước khi⁽²⁾

Tên tổ chức tôn giáo trực thuộc sau khi⁽²⁾

Lý do⁽²⁾

Phạm vi hoạt động tôn giáo:.....

Số lượng tín đồ trước khi⁽²⁾

Số lượng tín đồ sau khi⁽²⁾

Dự kiến nơi đặt trụ sở của tổ chức sau khi⁽²⁾

Kèm theo đề nghị gồm: danh sách dự kiến những người đại diện tổ chức tôn giáo trực thuộc.

TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có trụ sở của tổ chức tôn giáo đề nghị chia (hoặc tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc).

⁽²⁾ Chia (hoặc tách, sáp nhập, hợp nhất).

⁽³⁾ Thủ tướng Chính phủ đối với việc chia (hoặc tách, sáp nhập, hợp nhất) tổ chức tôn giáo trực thuộc không phải là tổ chức tôn giáo cơ sở; Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đối với việc chia (hoặc tách, sáp nhập, hợp nhất) tổ chức tôn giáo cơ sở.

4. Thủ tục: Giải quyết (cấp đăng ký hoặc không cấp đăng ký) hoạt động của hội đoàn có phạm vi hoạt động trong phạm vi 1 tỉnh.

| | |
|--|---|
| Trình tự thực hiện | - Công dân, tổ chức nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa Ban Tôn giáo thành phố Hà Nội; - Bộ phận một cửa Ban Tôn giáo tiếp nhận hồ sơ, thụ lý giải quyết và trả kết quả cho công dân, tổ chức theo phiếu hẹn. |
| Cách thức thực hiện | Trực tiếp tại Ban Tôn giáo thành phố Hà Nội Địa chỉ: 15 phố Quán Thánh, quận Ba Đình, TP Hà Nội |
| Hồ sơ | a) Thành phần hồ sơ, bao gồm: - Văn bản đăng ký, trong đó nêu rõ tên tổ chức tôn giáo đăng ký, tên hội đoàn, cá nhân chịu trách nhiệm về hoạt động của hội đoàn. - Danh sách những người tham gia điều hành hội đoàn. - Nội quy, quy chế hoặc điều lệ hoạt động của hội đoàn, trong đó nêu rõ mục đích hoạt động, hệ thống tổ chức và quản lý. b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) |
| Thời hạn giải quyết | 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: - Ban Tôn giáo thành phố: 15 ngày. - UBND Thành phố Hà Nội: 05 ngày. |
| Đối tượng thực hiện TTHC | Tổ chức Tôn giáo |
| Cơ quan thực hiện TTHC | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND thành phố b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo thành phố. c) Cơ quan phối hợp (nếu có): Công an thành phố. |
| Kết quả thực hiện TTHC | Giấy chứng nhận đăng ký Hội đoàn tôn giáo <i>(theo mẫu)</i> |
| Lệ phí | Không |
| Mẫu đơn, mẫu tờ khai | Đăng ký Hội đoàn tôn giáo <i>(theo mẫu)</i> |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC | Không |
| Căn cứ pháp lý của TTHC | - Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo 18/6/2004 - Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo. - Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ. |

.....(1)
Số:...../GCN -(2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....(3), ngày..... tháng..... năm.....

GIẤY CHỨNG NHẬN
Đăng ký Hội đoàn tôn giáo

.....(1) chứng nhận:

Tên hội đoàn (chữ in hoa):.....

Tên giao dịch quốc tế (nếu có):.....

Mục đích hoạt động:.....

Cơ cấu tổ chức và quản lý:.....

Người chịu trách nhiệm về hoạt động của hội đoàn:

Họ và tên:Tên gọi khác..... Năm sinh.....

Giấy CMND số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Chức vụ, phẩm trật trong tôn giáo (nếu có):.....

Được hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam và theo nội dung đăng ký đã được chấp thuận./.

(4)

.....
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

(1) Ban Tôn giáo Chính phủ (đối với tổ chức có phạm vi hoạt động ở nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương); Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với tổ chức có phạm vi hoạt động ở nhiều huyện, quận, thị xã, thành phố trong một tỉnh); Ủy ban nhân dân cấp huyện (đối với tổ chức có phạm vi hoạt động trong một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh).

(2) Viết tắt tên cơ quan cấp giấy chứng nhận.

(3) Địa danh nơi cấp Giấy chứng nhận.

(4) Thủ trưởng cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

ĐĂNG KÝ HỘI ĐOÀN TÔN GIÁO

Kính gửi: ⁽²⁾.....
Tổ chức tôn giáo:
Trụ sở chính:

Đăng ký hội đoàn tôn giáo với nội dung sau:

Tên hội đoàn (chữ in hoa):.....
Tên giao dịch quốc tế (nếu có):
Mục đích hoạt động:
.....
Cơ cấu tổ chức và quản lý:.....
.....

Người chịu trách nhiệm về hoạt động của hội đoàn:

Họ và tên: Tên gọi khác..... Năm sinh.....
Giấy CMND số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
Chức vụ, phẩm trật trong tôn giáo (nếu có):.....

*Kèm theo bản đăng ký gồm: nội quy, quy chế hoặc điều lệ hoạt động của hội đoàn;
danh sách những người tham gia điều hành hội đoàn (họ tên, tên gọi khác, tuổi, giấy
CMND số, địa chỉ).*

TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có trụ sở chính của tổ chức tôn giáo.

⁽²⁾ Ban Tôn giáo Chính phủ (đối với hội đoàn có phạm vi hoạt động ở nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương); Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (đối với Hội đoàn có phạm vi hoạt động ở nhiều huyện, quận, thị xã, thành phố trong một tỉnh); Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (đối với hội đoàn có phạm vi hoạt động trong một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh).

5. Thủ tục: Giải quyết (cấp đăng ký hoặc không cấp đăng ký) hoạt động của dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác có phạm vi hoạt động trong phạm vi một tỉnh.

| | |
|--|--|
| Trình tự thực hiện | <ul style="list-style-type: none"> - Công dân, tổ chức nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa Ban Tôn giáo thành phố Hà Nội; - Bộ phận một cửa Ban Tôn giáo tiếp nhận hồ sơ, thụ lý giải quyết và trả kết quả cho công dân, tổ chức theo phiếu hẹn. |
| Cách thức thực hiện | <p>Trực tiếp tại Ban Tôn giáo thành phố Hà Nội Địa chỉ: 15 phố Quán Thánh, quận Ba Đình, TP Hà Nội</p> |
| Hồ sơ | <p>a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đăng ký, trong đó nêu rõ tên dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác, trụ sở hoặc nơi làm việc, tên người đứng đầu dòng tu, tu viện hoặc tổ chức tu hành tập thể khác. - Danh sách tu sĩ. - Nội quy, quy chế hoặc điều lệ hoạt động, trong đó nêu rõ tôn chỉ, mục đích hoạt động, hệ thống tổ chức và quản lý, cơ sở vật chất, hoạt động xã hội, hoạt động quốc tế (nếu có) của dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác. - Danh sách các cơ sở tu hành trực thuộc dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có cơ sở về thực trạng tổ chức và hoạt động. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)</p> |
| Thời hạn giải quyết | <p>20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban Tôn giáo thành phố: 15 ngày. - UBND Thành phố Hà Nội: 05 ngày. |
| Đối tượng thực hiện TTHC | <p>Cá nhân, Tổ chức</p> |
| Cơ quan thực hiện TTHC | <p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND thành phố. b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo thành phố. c) Cơ quan phối hợp (nếu có): Công an thành phố.</p> |
| Kết quả thực hiện TTHC | <p>Giấy chứng nhận đăng ký Dòng tu, tu viện, các tổ chức tu hành tập thể khác <i>(theo mẫu)</i></p> |
| Lệ phí | <p>Không</p> |
| Mẫu đơn, mẫu tờ khai | <p>Đăng ký Dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác <i>(theo mẫu)</i></p> |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC | <p>Không</p> |
| Căn cứ pháp lý của TTHC | <ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh Tin ngưỡng, tôn giáo 18/6/2004. - Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tin ngưỡng, tôn giáo. - Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ. |

.....(1)
Số:...../GCN-.....(2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

(3), ngày..... tháng..... năm.....

GIẤY CHỨNG NHẬN
Đăng ký.....(4)

.....(1)..... chứng nhận:
Tên(4):.....
Tên giao dịch quốc tế (nếu có):.....
Tôn chỉ, mục đích:.....
Hệ thống tổ chức:.....
Trụ sở hoặc nơi làm việc:.....
Người đứng đầu.....(4):
Họ và tên:.....Tên gọi khác..... Năm sinh.....
Giấy CMND số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
Chức vụ, phẩm trật trong tôn giáo tại thời điểm đăng ký (nếu có):.....

Được hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam và theo nội dung đăng ký đã được chấp thuận./.

.....(5)
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

(1) Ban Tôn giáo Chính phủ (đối với tổ chức có phạm vi hoạt động ở nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương); Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với tổ chức có phạm vi hoạt động ở nhiều huyện, quận, thị xã, thành phố trong một tỉnh); Ủy ban nhân dân cấp huyện (đối với tổ chức có phạm vi hoạt động trong một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh).

(2) Viết tắt tên cơ quan cấp giấy chứng nhận.

(3) Địa danh nơi cấp giấy chứng nhận.

(4) Dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác.

(5) Thủ trưởng cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

ĐĂNG KÝ DÒNG TU ⁽²⁾

Kính gửi: ⁽³⁾.....
Tổ chức tôn giáo:
Trụ sở chính:
Đăng ký dòng tu.....⁽²⁾:

Tên dòng tu ⁽²⁾:
Tên giao dịch quốc tế (nếu có):
Tôn chỉ, mục đích:
Hệ thống tổ chức và quản lý:
.....
Trụ sở hoặc nơi làm việc:
Người đứng đầu dòng tu.....⁽²⁾:

Họ và tên: Tên gọi khác..... Năm sinh.....
Giấy CMND số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
Chức vụ, phẩm trật tôn giáo (nếu có):

Kèm theo bản đăng ký gồm: nội quy, quy chế hoặc điều lệ hoạt động; danh sách tu sĩ; (họ tên, tên gọi khác, tuổi, giấy CMND số, địa chỉ, năm vào tu); danh sách các cơ sở tu hành trực thuộc có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có cơ sở về thực trạng tổ chức và hoạt động.

TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO
(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh)

-
- ⁽¹⁾ Địa danh nơi có trụ sở chính.
⁽²⁾ Dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác.
⁽³⁾ Ban Tôn giáo Chính phủ (đối với dòng tu, tu viện có phạm vi hoạt động ở nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương); Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (đối với dòng tu, tu viện có phạm vi hoạt động ở nhiều huyện, quận, thị xã, thành phố trong một tỉnh); Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (đối với dòng tu, tu viện có phạm vi hoạt động trong một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh).

6. Thủ tục: Giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận) việc mở lớp bồi dưỡng những người chuyên hoạt động tôn giáo.

| | |
|--|--|
| Trình tự thực hiện | - Công dân, tổ chức nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa Ban Tôn giáo thành phố Hà Nội; - Bộ phận một cửa Ban Tôn giáo tiếp nhận hồ sơ, thụ lý giải quyết và trả kết quả cho công dân, tổ chức theo phiếu hẹn. |
| Cách thức thực hiện | Trực tiếp tại Ban Tôn giáo thành phố Hà Nội Địa chỉ: 15 phố Quán Thánh, quận Ba Đình, TP Hà Nội |
| Hồ sơ | a) Thành phần hồ sơ, bao gồm: - Văn bản đề nghị mở lớp bồi dưỡng những người chuyên hoạt động tôn giáo. Văn bản đề nghị nêu rõ tên lớp, địa điểm mở lớp, lý do mở lớp, thời gian học, nội dung, chương trình, thành phần tham dự, danh sách giảng viên. b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) |
| Thời hạn giải quyết | 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: - Ban Tôn giáo thành phố: 10 ngày. - UBND Thành phố Hà Nội: 05 ngày. |
| Đối tượng thực hiện TTHC | Tổ chức Tôn giáo |
| Cơ quan thực hiện TTHC | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND thành phố. b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo thành phố. c) Cơ quan phối hợp (nếu có): Công an thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo. |
| Kết quả thực hiện TTHC | Văn bản chấp thuận |
| Lệ phí | Không |
| Mẫu đơn, mẫu tờ khai | Đề nghị mở lớp bồi dưỡng những người chuyên hoạt động tôn giáo (theo mẫu). |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC | Không |
| Căn cứ pháp lý của TTHC | - Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo 18/6/2004. - Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo. - Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ. |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm...

ĐỀ NGHỊ MỞ LỚP BỒI DƯỠNG
NHỮNG NGƯỜI CHUYÊN HOẠT ĐỘNG TÔN GIÁO

Kính gửi: ⁽²⁾

Tên tổ chức tôn giáo:.....

Tên giao dịch quốc tế (nếu có):.....

Trụ sở chính:

Đề nghị mở lớp bồi dưỡng những người chuyên hoạt động tôn giáo với nội dung sau:

Tên lớp:

Địa điểm tổ chức:.....

Lý do mở lớp:.....

Thời gian học:.....

Nội dung học:.....

Thành phần tham dự:

Kèm theo đề nghị gồm: chương trình học; danh sách giảng viên (họ tên, tên gọi khác, tuổi, địa chỉ, chức vụ, phẩm trật).

TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có trụ sở chính của tổ chức tôn giáo.

⁽²⁾ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi mở lớp.

7. Thủ tục: Tiếp nhận và giải quyết đăng ký người được phong, được bầu.

| | |
|--|--|
| Trình tự thực hiện | - Công dân, tổ chức nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa Ban Tôn giáo thành phố Hà Nội; - Bộ phận một cửa Ban Tôn giáo tiếp nhận hồ sơ, thụ lý giải quyết và trả kết quả cho công dân, tổ chức theo phiếu hẹn. |
| Cách thức thực hiện | Trực tiếp tại Ban Tôn giáo thành phố Hà Nội Địa chỉ: 15 phố Quán Thánh, quận Ba Đình, TP Hà Nội |
| Hồ sơ | a) Thành phần hồ sơ, bao gồm: - Văn bản đăng ký của tổ chức tôn giáo, trong đó nêu rõ họ tên, phẩm trật, chức vụ và phạm vi phụ trách, tóm tắt quá trình hoạt động tôn giáo của người được đăng ký. b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) |
| Thời hạn giải quyết | 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: - Ban Tôn giáo thành phố: 05 ngày. - UBND thành phố Hà Nội: 05 ngày. |
| Đối tượng thực hiện TTHC | Tổ chức Tôn giáo |
| Cơ quan thực hiện TTHC | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND thành phố. b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo thành phố. c) Cơ quan phối hợp (nếu có): Công an thành phố. |
| Kết quả thực hiện TTHC | Văn bản chấp thuận |
| Lệ phí | Không |
| Mẫu đơn, mẫu tờ khai | Đăng ký người được phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử (<i>theo mẫu</i>) |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC | - Là công dân Việt Nam, có tư cách đạo đức tốt; - Có tinh thần đoàn kết, hoà hợp dân tộc; - Nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật. |
| Căn cứ pháp lý của TTHC | - Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo 18/6/2004. - Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo. - Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ. |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

**ĐĂNG KÝ NGƯỜI ĐƯỢC PHONG CHỨC,
PHONG PHẨM, BỔ NHIỆM, BẦU CỬ, SUY CỬ**

Kính gửi: ⁽²⁾.....

Tên tổ chức tôn giáo:.....

Tên giao dịch quốc tế (nếu có):.....

Trụ sở chính:

**Đăng ký người được phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử
với nội dung sau:**

| TT | Họ và tên | Tên gọi khác trong tôn giáo | Năm sinh | Quê quán | Chức vụ | Phẩm trật | Phạm vi phụ trách |
|----|-----------|-----------------------------|----------|----------|---------|-----------|-------------------|
| 1 | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | |
| | | | | | | | |
| n | | | | | | | |

Đính kèm bản đăng ký gồm: tóm tắt quá trình hoạt động tôn giáo của người được đăng ký.

TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có trụ sở chính của tổ chức tôn giáo.

⁽²⁾ Ban Tôn giáo Chính phủ (đối với các trường hợp phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Nghị định); Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (đối với các trường hợp không thuộc quy định tại khoản 1 Điều 19 Nghị định).

8. Thủ tục: Tiếp nhận và giải quyết thông báo cách chức, bãi nhiệm.

| | |
|--|--|
| Trình tự thực hiện | - Công dân, tổ chức nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa Ban Tôn giáo thành phố Hà Nội; - Bộ phận một cửa Ban Tôn giáo tiếp nhận hồ sơ, thụ lý giải quyết và trả kết quả cho công dân, tổ chức theo phiếu hẹn. |
| Cách thức thực hiện | Trực tiếp tại Ban Tôn giáo thành phố Hà Nội Địa chỉ: 15 phố Quán Thánh, quận Ba Đình, TP Hà Nội |
| Hồ sơ | a) Thành phần hồ sơ, bao gồm: - Thông báo cần nêu rõ lý do cách chức, bãi nhiệm. - Văn bản về cách chức, bãi nhiệm. b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) |
| Thời hạn giải quyết | 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: |
| Đối tượng thực hiện TTHC | Tổ chức Tôn giáo |
| Cơ quan thực hiện TTHC | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ban Tôn giáo thành phố. b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo thành phố. |
| Kết quả thực hiện TTHC | Văn bản trả lời |
| Lệ phí | Không |
| Mẫu đơn, mẫu tờ khai | Thông báo việc cách chức, bãi nhiệm chức sắc, nhà tu hành <i>(theo mẫu)</i> |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC | Không |
| Căn cứ pháp lý của TTHC | - Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo 18/6/2004. - Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo. - Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ. |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

THÔNG BÁO
VỀ VIỆC CÁCH CHỨC, BÃI NHIỆM CHỨC SẮC, NHÀ TU HÀNH

Kính gửi: ⁽²⁾.....
Tên tổ chức tôn giáo:.....
Tên giao dịch quốc tế (nếu có):.....
Trụ sở chính:

Thông báo về việc cách chức, bãi nhiệm chức sắc, nhà tu hành với nội dung sau:

Họ và tên: Năm sinh.....
Tên gọi trong tôn giáo (nếu có):
Giấy CMND số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
Chức vụ, phẩm trật:.....
Phạm vi phụ trách:.....
Lý do cách chức, bãi nhiệm:.....
Từ ngày..... tháng..... năm.....

Kèm theo Thông báo gồm: văn bản của tổ chức tôn giáo về việc cách chức, bãi nhiệm.

TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có trụ sở chính của tổ chức tôn giáo.

⁽²⁾ Ban Tôn giáo Chính phủ (đối với các trường hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Nghị định); Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (đối với các trường hợp không thuộc quy định tại khoản 1 Điều 19 Nghị định).

9. Thủ tục: Giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận) việc đăng ký chuyển chuyên nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành.

| | |
|--|---|
| Trình tự thực hiện | - Công dân, tổ chức nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa Ban Tôn giáo thành phố Hà Nội; - Bộ phận một cửa Ban Tôn giáo tiếp nhận hồ sơ, thụ lý giải quyết và trả kết quả cho công dân, tổ chức theo phiếu hẹn. |
| Cách thức thực hiện | Trực tiếp tại Ban Tôn giáo thành phố Hà Nội Địa chỉ: 15 phố Quán Thánh, quận Ba Đình, TP Hà Nội |
| Hồ sơ | a) Thành phần hồ sơ, bao gồm: - Văn bản đăng ký, trong đó nêu rõ họ tên, phẩm trật, chức vụ tôn giáo của người được chuyển chuyên, lý do chuyển chuyên, nơi chuyển chuyên đi, nơi chuyển chuyên đến. - Văn bản của tổ chức tôn giáo về việc chuyển chuyên. - Sơ yếu lý lịch có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú hợp pháp của người được chuyển chuyên. b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) |
| Thời hạn giải quyết | 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: - Ban Tôn giáo thành phố: 15 ngày. - UBND Thành phố Hà Nội: 05 ngày. |
| Đối tượng thực hiện TTHC | Tổ chức Tôn giáo |
| Cơ quan thực hiện TTHC | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND thành phố. b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo thành phố. c) Cơ quan phối hợp (nếu có): Công an thành phố. |
| Kết quả thực hiện TTHC | Văn bản trả lời |
| Lệ phí | Không |
| Mẫu đơn, mẫu tờ khai | Đăng ký chuyển chuyên nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành (theo mẫu). |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC | Trường hợp chức sắc, nhà tu hành vi phạm pháp luật về tôn giáo đã bị Chủ tịch UBND cấp tỉnh xử lý vi phạm hành chính hoặc đã bị xử lý về hình sự, trước khi chuyển chuyên nơi hoạt động. |
| Căn cứ pháp lý của TTHC | - Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo 18/4/2004. - Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo. - Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ. |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

ĐĂNG KÝ THUYỀN CHUYỂN
NƠI HOẠT ĐỘNG TÔN GIÁO CỦA CHỨC SẮC, NHÀ TU HÀNH

Kính gửi:⁽²⁾

Tên tổ chức tôn giáo:

Tên giao dịch quốc tế (nếu có):.....

Trụ sở chính:

Đăng ký thuyền chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành với nội dung sau:

Họ và tên: Năm sinh.....

Tên gọi trong tôn giáo (nếu có):.....

Giấy CMND số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Chức vụ, phẩm trật (nếu có):

Nơi thuyền chuyển đi:.....

Nơi thuyền chuyển đến:

Lý do thuyền chuyển:.....

Kèm theo bản đăng ký gồm: sơ yếu lý lịch có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú của người được thuyền chuyển; văn bản của tổ chức tôn giáo về việc thuyền chuyển.

TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có trụ sở chính của tổ chức tôn giáo.

⁽²⁾ Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh nơi chức sắc, nhà tu hành thuyền chuyển đến.

10. Thủ tục: Tiếp nhận và giải quyết đăng ký người đi học ở nước ngoài về được phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử.

| | |
|--|---|
| Trình tự thực hiện | - Công dân, tổ chức nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa Ban Tôn giáo thành phố Hà Nội; - Bộ phận một cửa Ban Tôn giáo tiếp nhận hồ sơ, thụ lý giải quyết và trả kết quả cho công dân, tổ chức theo phiếu hẹn. |
| Cách thức thực hiện | Trực tiếp tại Ban Tôn giáo thành phố Hà Nội Địa chỉ: 15 phố Quán Thánh, quận Ba Đình, TP Hà Nội |
| Hồ sơ | a) Thành phần hồ sơ, bao gồm: - Văn bản đăng ký của tổ chức tôn giáo, trong đó nêu rõ họ tên, phẩm trật, chức vụ và phạm vi phụ trách, tóm tắt quá trình hoạt động tôn giáo của người được đăng ký. b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) |
| Thời hạn giải quyết | 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: |
| Đối tượng thực hiện TTHC | Tổ chức Tôn giáo |
| Cơ quan thực hiện TTHC | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ban Tôn giáo thành phố. b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo thành phố. |
| Kết quả thực hiện TTHC | Văn bản chấp thuận |
| Lệ phí | Không |
| Mẫu đơn, mẫu tờ khai | Đề nghị phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử có yếu tố nước ngoài (<i>theo mẫu</i>). |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC | Không |
| Căn cứ pháp lý của TTHC | - Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo 18/6/2004 - Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo. - Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ. |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

**ĐỀ NGHỊ PHONG CHỨC, PHONG PHẨM,
BỔ NHIỆM, BẦU CỬ, SUY CỬ CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI**

Kính gửi: Ban Tôn giáo Chính phủ.

Tên tổ chức tôn giáo đề nghị:.....

Tên giao dịch quốc tế (nếu có):.....

Trụ sở chính:

Đề nghị phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử với nội dung sau:

| TT | Họ và tên | Tên gọi khác trong tôn giáo | Năm sinh | Quê quán | Chức vụ | Phẩm trật | Lý do đề nghị | Phạm vi phụ trách |
|----|-----------|-----------------------------|----------|----------|---------|-----------|---------------|-------------------|
| 1 | | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | | |
| | | | | | | | | |
| | | | | | | | | |
| n | | | | | | | | |

Kèm theo bản đề nghị gồm: tóm tắt quá trình hoạt động tôn giáo của người được đề nghị.

TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có trụ sở chính của tổ chức tôn giáo.

11. Thủ tục: Giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận) hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đăng ký hàng năm.

| | |
|--|---|
| Trình tự thực hiện | - Công dân, tổ chức nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa Ban Tôn giáo thành phố Hà Nội; - Bộ phận một cửa Ban Tôn giáo tiếp nhận hồ sơ, thụ lý giải quyết và trả kết quả cho công dân, tổ chức theo phiếu hẹn. |
| Cách thức thực hiện | Trực tiếp tại Ban Tôn giáo thành phố Hà Nội Địa chỉ: 15 phố Quán Thánh, quận Ba Đình, TP Hà Nội |
| Hồ sơ | a) Thành phần hồ sơ, bao gồm: - Văn bản đề nghị trong đó nêu rõ tên hoạt động tôn giáo, người tổ chức, dự kiến số lượng người tham dự, nội dung hoạt động, thời gian, địa điểm diễn ra hoạt động, các điều kiện bảo đảm. b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) |
| Thời hạn giải quyết | 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: - Ban Tôn giáo thành phố: 10 ngày. - UBND Thành phố Hà Nội: 05 ngày. |
| Đối tượng thực hiện TTHC | Tổ chức Tôn giáo |
| Cơ quan thực hiện TTHC | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND thành phố. b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo thành phố. c) Cơ quan phối hợp (nếu có): Công an thành phố. |
| Kết quả thực hiện TTHC | Văn bản chấp thuận |
| Lệ phí | Không |
| Mẫu đơn, mẫu tờ khai | Đề nghị hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đã đăng ký <i>(theo mẫu)</i> . |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC | Không |
| Căn cứ pháp lý của TTHC | - Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo 18/6/2004. - Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo. - Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ. |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

ĐỀ NGHỊ HOẠT ĐỘNG TÔN GIÁO
NGOÀI CHƯƠNG TRÌNH ĐÃ ĐĂNG KÝ

Kính gửi:⁽²⁾

Tên tổ chức tôn giáo cơ sở:.....

Trụ sở chính:

Đề nghị hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đã đăng ký với nội dung sau:

Tên hoạt động tôn giáo:.....

Nội dung hoạt động:.....

Người tổ chức:.....

Chức vụ, phẩm trật:

Thời gian:.....

Địa điểm:.....

Dự kiến số lượng người tham dự:.....

Các điều kiện đảm bảo.....

.....

.....

TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có tổ chức tôn giáo cơ sở.

⁽²⁾ Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (đối với hoạt động tôn giáo có sự tham gia của tín đồ ngoài huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh hoặc ngoài tỉnh); Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (đối với hoạt động tôn giáo có sự tham gia của tín đồ trong huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh).

12. Thủ tục: Giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận) hội nghị, đại hội của tổ chức tôn giáo không thuộc trường hợp: tổ chức tôn giáo cơ sở tổ chức hội nghị thường niên; tổ chức tôn giáo hoạt động trong phạm vi nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức hội nghị thường niên, đại hội cấp Trung ương hoặc toàn đạo.

| | |
|--|--|
| Trình tự thực hiện | - Công dân, tổ chức nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa Ban Tôn giáo thành phố Hà Nội; - Bộ phận một cửa Ban Tôn giáo tiếp nhận hồ sơ, thụ lý giải quyết và trả kết quả cho công dân, tổ chức theo phiếu hẹn. |
| Cách thức thực hiện | Trực tiếp tại Ban Tôn giáo thành phố Hà Nội Địa chỉ: 15 phố Quán Thánh, quận Ba Đình, TP Hà Nội |
| Hồ sơ | a) Thành phần hồ sơ, bao gồm: - Văn bản đề nghị, trong đó nêu rõ tên tổ chức tôn giáo, lý do tổ chức, dự kiến thành phần, số lượng người tham dự, nội dung, chương trình, thời gian, địa điểm tổ chức hội nghị, đại hội. - Báo cáo hoạt động của tổ chức tôn giáo. - Dự thảo hiến chương, điều lệ hoặc hiến chương, điều lệ sửa đổi (nếu có). b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) |
| Thời hạn giải quyết | 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: - Ban Tôn giáo thành phố: 05 ngày. - UBND Thành phố Hà Nội: 05 ngày. |
| Đối tượng thực hiện TTHC | Tổ chức Tôn giáo |
| Cơ quan thực hiện TTHC | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND thành phố. b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo thành phố. c) Cơ quan phối hợp (nếu có): Công an thành phố. |
| Kết quả thực hiện TTHC | Văn bản chấp thuận |
| Lệ phí | Không |
| Mẫu đơn, mẫu tờ khai | Đề nghị tổ chức Hội nghị thường niên, Đại hội (theo mẫu). |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC | Không |
| Căn cứ pháp lý của TTHC | - Pháp lệnh Tin ngưỡng, tôn giáo 18/6/2004. - Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tin ngưỡng, tôn giáo. - Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ. |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

ĐỀ NGHỊ TỔ CHỨC HỘI NGHỊ THƯỜNG NIÊN, ĐẠI HỘI

Kính gửi: ⁽²⁾.....
Tên tổ chức tôn giáo:.....
Người đại diện:
Họ và tên: Năm sinh.....
Tên gọi trong tôn giáo (nếu có).....
Chức vụ, phẩm trật:.....

Đề nghị tổ chức hội nghị thường niên, đại hội với nội dung sau:

Lý do tổ chức:
Nội dung hội nghị, đại hội:.....
Thời gian tổ chức:
Địa điểm tổ chức:
Dự kiến thành phần tham dự:
Số lượng người tham dự:

Kèm theo đề nghị gồm: chương trình tổ chức; báo cáo hoạt động của tổ chức tôn giáo; dự thảo hiến chương, điều lệ hoặc hiến chương, điều lệ sửa đổi (nếu có).

TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có trụ sở chính của tổ chức tôn giáo.

⁽²⁾ Ban Tôn giáo Chính phủ đối với tổ chức tôn giáo tổ chức hội nghị, đại hội theo quy định tại Điều 28 Nghị định; Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đối với tổ chức tôn giáo tổ chức hội nghị, đại hội theo quy định tại Điều 29 Nghị định.

13. Thủ tục: Giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận) Hiến chương, điều lệ sửa đổi.

| | |
|--|--|
| Trình tự thực hiện | - Công dân, tổ chức nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa Ban Tôn giáo thành phố Hà Nội; - Bộ phận một cửa Ban Tôn giáo tiếp nhận hồ sơ, thụ lý giải quyết và trả kết quả cho công dân, tổ chức theo phiếu hẹn. |
| Cách thức thực hiện | Trực tiếp tại Ban Tôn giáo thành phố Hà Nội Địa chỉ: 15 phố Quán Thánh, quận Ba Đình, TP Hà Nội |
| Hồ sơ | a) Thành phần hồ sơ, bao gồm: - Văn bản đăng ký kèm theo hiến chương, điều lệ sửa đổi đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. - Văn bản đăng ký nêu rõ tên tổ chức tôn giáo, người đại diện, lý do, nội dung sửa đổi hiến chương, điều lệ. b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) |
| Thời hạn giải quyết | 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: - Ban Tôn giáo thành phố: 04 ngày. - UBND Thành phố Hà Nội: 03 ngày. |
| Đối tượng thực hiện TTHC | Tổ chức Tôn giáo |
| Cơ quan thực hiện TTHC | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND thành phố. b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo thành phố. |
| Kết quả thực hiện TTHC | Văn bản chấp thuận |
| Lệ phí | Không |
| Mẫu đơn, mẫu tờ khai | Đăng ký hiến chương điều lệ sửa đổi <i>(theo mẫu)</i> . |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC | Không |
| Căn cứ pháp lý của TTHC | - Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo 18/6/2004. - Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo. - Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ. |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

ĐĂNG KÝ HIẾN CHƯƠNG, ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI

Kính gửi: ⁽²⁾

Tên tổ chức tôn giáo:.....

Người đại diện:.....

Họ và tên:..... Năm sinh.....

Tên gọi trong tôn giáo (nếu có).....

Chức vụ, phẩm trật:.....

Đăng ký hiến chương, điều lệ sửa đổi với nội dung sau:

Lý do sửa đổi:.....

.....

Nội dung sửa đổi:.....

.....

.....

.....

Kèm theo đăng ký gồm: Hiến chương, điều lệ của tổ chức tôn giáo đã sửa đổi.

TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có trụ sở chính của tổ chức tôn giáo.

⁽²⁾ Ban Tôn giáo Chính phủ (đối với tổ chức tôn giáo hoạt động trong phạm vi nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương), Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (đối với tổ chức tôn giáo hoạt động chủ yếu trong phạm vi một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương).

14. Thủ tục: Giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận) các cuộc lễ diễn ra ngoài cơ sở tôn giáo có sự tham gia của tín đồ đến từ nhiều huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh hoặc từ nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

| | |
|--|--|
| Trình tự thực hiện | - Công dân, tổ chức nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa Ban Tôn giáo thành phố Hà Nội; - Bộ phận một cửa Ban Tôn giáo tiếp nhận hồ sơ, thụ lý giải quyết và trả kết quả cho công dân, tổ chức theo phiếu hẹn. |
| Cách thức thực hiện | Trực tiếp tại Ban Tôn giáo thành phố Hà Nội Địa chỉ: 15 phố Quán Thánh, quận Ba Đình, TP Hà Nội |
| Hồ sơ | a) Thành phần hồ sơ, bao gồm: - Văn bản đề nghị, trong đó nêu rõ tên cuộc lễ, người chủ trì, nội dung, chương trình, thời gian, địa điểm, quy mô, thành phần tham dự cuộc lễ. b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) |
| Thời hạn giải quyết | 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Ban Tôn giáo thành phố: 10 ngày. - UBND thành phố Hà Nội: 05 ngày. |
| Đối tượng thực hiện TTHC | Tổ chức Tôn giáo |
| Cơ quan thực hiện TTHC | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND thành phố Hà Nội b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo thành phố. |
| Kết quả thực hiện TTHC | Văn bản chấp thuận |
| Lệ phí | Không |
| Mẫu đơn, mẫu tờ khai | Đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo (theo mẫu). |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC | Không |
| Căn cứ pháp lý của TTHC | - Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo 18/6/2004. - Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo. - Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ. |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

ĐỀ NGHỊ TỔ CHỨC CUỘC LỄ NGOÀI CƠ SỞ TÔN GIÁO

Kính gửi: ⁽²⁾.....
Tên tổ chức tôn giáo (chữ in hoa):
Người đại diện:
Họ và tên: Năm sinh.....
Tên gọi trong tôn giáo (nếu có).....
Chức vụ, phẩm trật:

Đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo với nội dung sau:

Tên cuộc lễ:.....
Nội dung:.....
Thời gian tổ chức:
Địa điểm tổ chức:.....
Người chủ trì:.....
Quy mô:.....
Thành phần:.....

Kèm theo đề nghị gồm: chương trình tổ chức cuộc lễ.

TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có trụ sở chính của tổ chức tôn giáo.

⁽²⁾ Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi diễn ra cuộc lễ (đối với cuộc lễ có sự tham gia của tín đồ đến từ nhiều huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh hoặc từ nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương); Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh nơi diễn ra cuộc lễ (đối với cuộc lễ có sự tham gia của tín đồ trong phạm vi một quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh).

15. Thủ tục: Tiếp nhận và giám sát việc thực hiện thông báo tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo vượt ra ngoài phạm vi một huyện.

| | |
|--|--|
| Trình tự thực hiện | - Cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa Ban Tôn giáo thành phố Hà Nội; - Bộ phận một cửa Ban Tôn giáo tiếp nhận hồ sơ, thụ lý giải quyết và trả kết quả cho cơ sở tín ngưỡng, tổ chức theo phiếu hẹn. |
| Cách thức thực hiện | Trực tiếp tại Ban Tôn giáo thành phố Hà Nội Địa chỉ: 15 phố Quán Thánh, quận Ba Đình, TP Hà Nội |
| Hồ sơ | a) Thành phần hồ sơ, bao gồm: - Văn bản thông báo nêu rõ mục đích, phạm vi, cách thức, thời gian thực hiện quyên góp, cơ chế quản lý, cách thức sử dụng tài sản được quyên góp. b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) |
| Thời hạn giải quyết | 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ |
| Đối tượng thực hiện TTHC | Cơ sở tín ngưỡng hoặc tổ chức tôn giáo |
| Cơ quan thực hiện TTHC | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ban Tôn giáo thành phố b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo thành phố. |
| Kết quả thực hiện TTHC | Văn bản chấp thuận |
| Lệ phí | Không |
| Mẫu đơn, mẫu tờ khai | Thông báo việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo (theo mẫu). |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC | Không |
| Căn cứ pháp lý của TTHC | - Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo 18/6/2004. - Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo. - Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ. |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

THÔNG BÁO

Về việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo

Kính gửi: ⁽²⁾.....

Tên cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo:

Địa chỉ:

Người đại diện:

Họ và tên.....

Thông báo về việc tổ chức quyên góp với nội dung sau:

Mục đích quyên góp:.....

Phạm vi tổ chức quyên góp:.....

Cách thức quyên góp:.....

Thời gian thực hiện quyên góp:.....

Cơ chế quản lý, sử dụng tài sản được quyên góp:.....

.....

.....

.....

.....

NGƯỜI ĐẠI DIỆN

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo.

⁽²⁾ Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (đối với trường hợp tổ chức quyên góp vượt ra ngoài phạm vi một huyện); Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (đối với trường hợp tổ chức quyên góp vượt ra ngoài phạm vi một xã nhưng trong phạm vi một huyện); Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (đối với trường hợp tổ chức quyên góp trong phạm vi một xã).

16. Thủ tục: Giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận) việc tập trung để sinh hoạt tôn giáo tại cơ sở tôn giáo ở Việt Nam của người nước ngoài.

| | |
|--|---|
| Trình tự thực hiện | - Công dân, tổ chức nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa Ban Tôn giáo thành phố Hà Nội; - Bộ phận một cửa Ban Tôn giáo tiếp nhận hồ sơ, thụ lý giải quyết và trả kết quả cho công dân, tổ chức theo phiếu hẹn. |
| Cách thức thực hiện | Trực tiếp tại Ban Tôn giáo thành phố Hà Nội Địa chỉ: 15 phố Quán Thánh, quận Ba Đình, TP Hà Nội |
| Hồ sơ | a) Thành phần hồ sơ, bao gồm: - Văn bản đề nghị sinh hoạt tôn giáo, trong đó nêu rõ họ tên, quốc tịch, tôn giáo của người đại diện; lý do, thời gian, số lượng người tham gia, cơ sở tôn giáo dự kiến đăng ký sinh hoạt. - Bản sao có chứng thực giấy tờ chứng minh việc cư trú hợp pháp tại Việt Nam của người đại diện. - Văn bản đồng ý của tổ chức tôn giáo cơ sở hợp pháp nơi nhóm người nước ngoài dự kiến sinh hoạt tôn giáo. b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) |
| Thời hạn giải quyết | 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: - Ban Tôn giáo thành phố: 15 ngày. - UBND Thành phố Hà Nội: 10 ngày. |
| Đối tượng thực hiện TTHC | Tổ chức Tôn giáo |
| Cơ quan thực hiện TTHC | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND Thành phố Hà Nội b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo thành phố. d) Cơ quan phối hợp: Công an thành phố. |
| Kết quả thực hiện TTHC | Văn bản chấp thuận. |
| Lệ phí | Không |
| Mẫu đơn, mẫu tờ khai | Đơn đề nghị sinh hoạt tôn giáo của người nước ngoài tại cơ sở tôn giáo hợp pháp ở Việt Nam (theo mẫu). |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC | Không |
| Căn cứ pháp lý của TTHC | - Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo 18/6/2004. - Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo. - Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ. |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

ĐỀ NGHỊ SINH HOẠT TÔN GIÁO CỦA NGƯỜI NƯỚC NGOÀI
TẠI CƠ SỞ TÔN GIÁO HỢP PHÁP Ở VIỆT NAM

Kính gửi: ⁽²⁾

Người đại diện:

Họ và tên: Tên gọi khác..... Năm sinh.....

Quốc tịch: Tôn giáo:

Đề nghị sinh hoạt tôn giáo của người nước ngoài tại cơ sở tôn giáo hợp pháp ở Việt Nam với nội dung sau:

Lý do đề nghị sinh hoạt tôn giáo:.....

Thời gian sinh hoạt tôn giáo:.....

Số lượng người tham gia:

Cơ sở tôn giáo dự kiến đăng ký sinh hoạt tôn giáo:.....

Địa chỉ:.....

Kèm theo đề nghị gồm: bản sao có chứng thực giấy tờ chứng minh việc cư trú hợp pháp tại Việt Nam của người đại diện; văn bản đồng ý của tổ chức tôn giáo có cơ sở hợp pháp nơi nhóm người nước ngoài dự kiến sinh hoạt tôn giáo.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN

(Ký, ghi rõ họ tên)

⁽¹⁾ Địa danh nơi đăng ký sinh hoạt tôn giáo.

⁽²⁾ Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi có cơ sở tôn giáo hợp pháp mà người nước ngoài chọn làm địa điểm sinh hoạt tôn giáo.

17. Thủ tục: Giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận) việc đăng ký hoạt động tôn giáo.

| | |
|--|--|
| Trình tự thực hiện | <ul style="list-style-type: none"> - Công dân, tổ chức nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa Ban Tôn giáo thành phố Hà Nội; - Bộ phận một cửa Ban Tôn giáo tiếp nhận hồ sơ, thụ lý giải quyết và trả kết quả cho công dân, tổ chức theo phiếu hẹn. |
| Cách thức thực hiện | <p>Trực tiếp tại Ban Tôn giáo thành phố Hà Nội</p> <p>Địa chỉ: 15 phố Quán Thánh, quận Ba Đình, TP Hà Nội</p> |
| Hồ sơ | <p>a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đăng ký hoạt động tôn giáo, trong đó nêu rõ tên tôn giáo, tên tổ chức, họ và tên người đại diện tổ chức, nơi cư trú, nguồn gốc hình thành, quá trình phát triển ở Việt Nam, tôn chỉ, mục đích, cơ cấu tổ chức, phạm vi hoạt động, dự kiến nơi đặt trụ sở chính. - Giáo lý, giáo luật, lễ nghi. - Danh sách dự kiến những người đại diện tổ chức được Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú hợp pháp xác nhận. - Số lượng người tin theo. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)</p> |
| Thời hạn giải quyết | 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. |
| Đối tượng thực hiện TTHC | Tổ chức Tôn giáo |
| Cơ quan thực hiện TTHC | <p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ban Tôn giáo thành phố.</p> <p>b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo thành phố.</p> <p>d) Cơ quan phối hợp: Công an thành phố.</p> |
| Kết quả thực hiện TTHC | Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo <i>(theo mẫu)</i> . |
| Lệ phí | Không |
| Mẫu đơn, mẫu tờ khai | Đơn đăng ký hoạt động tôn giáo <i>(theo mẫu)</i> . |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC | <ul style="list-style-type: none"> - Có sinh hoạt tôn giáo ổn định từ 20 năm trở lên kể từ ngày được UBND cấp xã chấp thuận sinh hoạt tôn giáo, không vi phạm các quy định tại khoản 2, điều 8 và điều 15 Pháp lệnh, tín ngưỡng, tôn giáo; - Là tổ chức của những người có cùng niềm tin; có giáo lý, giáo luật, lễ nghi, đường hướng hành đạo và hoạt động gắn bó với dân tộc, không trái với thuần phong, mỹ tục và quy định của pháp luật; - Không thuộc tổ chức tôn giáo đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền công nhận; - Tên gọi của tổ chức không trùng với tên các tổ chức tôn giáo đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền công nhận hoặc tên các danh nhân, anh hùng dân tộc; - Có địa điểm hợp pháp để hoạt động tôn giáo; - Có người đại diện là công dân Việt Nam, có năng lực hành vi dân |

| | |
|--------------------------------|--|
| | sự đầy đủ, có uy tín trong tổ chức và nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật. |
| Căn cứ pháp lý của TTHC | <ul style="list-style-type: none">- Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo 18/6/2004.- Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo.- Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ. |

..... (1)
Số:...../GCN-..... (2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

... (3), ngày..... tháng..... năm.....

GIẤY CHỨNG NHẬN
Đăng ký hoạt động tôn giáo

..... (1) chứng nhận:

Tên tổ chức (chữ in hoa):.....

Tên giao dịch quốc tế (nếu có):.....

Nguồn gốc hình thành, quá trình phát triển tại Việt Nam:.....

.....
.....

Tôn chỉ, mục đích hoạt động:.....

Phạm vi hoạt động:.....

Cơ cấu tổ chức:.....

Trụ sở chính:.....

Được hoạt động tôn giáo theo quy định của pháp luật Việt Nam và theo nội dung đăng ký đã được chấp thuận./.

Nơi nhận:

-
-
- Lưu: VT,...

..... (4)

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

(1) Ban Tôn giáo Chính phủ (đối với tổ chức tôn giáo có phạm vi hoạt động ở nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương); Sở Nội vụ (đối với tổ chức tôn giáo có phạm vi hoạt động chủ yếu ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương).

(2) Viết tắt tên cơ quan cấp đăng ký hoạt động tôn giáo.

(3) Địa danh nơi cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

(4) Thủ trưởng cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp đăng ký hoạt động tôn giáo.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG TÔN GIÁO

Kính gửi: ⁽²⁾.....

Tên tổ chức: ⁽³⁾.....

Tên tôn giáo:.....

Đăng ký hoạt động tôn giáo với nội dung như sau:

Người đại diện:

Họ và tên:Tên gọi khác.....Năm sinh.....

Giấy CMND số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Nơi cư trú:

Nguồn gốc hình thành:.....

Tôn chỉ, mục đích:.....

Phạm vi hoạt động:.....

Cơ cấu tổ chức:.....

Số lượng người tin theo:.....

Dự kiến nơi đặt trụ sở chính:.....

Kèm theo văn bản gồm: giáo lý, giáo luật, lễ nghi; quá trình phát triển ở Việt Nam; danh sách dự kiến những người đại diện tổ chức được Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú xác nhận (họ tên, tên gọi khác, tuổi, số Giấy CMND, địa chỉ).

NGƯỜI ĐẠI DIỆN

(Ký, ghi rõ họ tên)

⁽¹⁾ Địa danh nơi đăng ký hoạt động tôn giáo.

⁽²⁾ Ban Tôn giáo Chính phủ (đối với tổ chức có phạm vi hoạt động ở nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương); Sở Nội vụ (đối với tổ chức có phạm vi hoạt động chủ yếu ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương).

⁽³⁾ Tên tổ chức đăng ký hoạt động tôn giáo.

B. CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN.

1. Thủ tục: Giải quyết (cấp đăng ký hoặc không cấp đăng ký) hoạt động của hội đoàn có phạm vi hoạt động trong phạm vi 1 huyện, quận, thành phố thuộc tỉnh.

| | |
|--|---|
| Trình tự thực hiện | - Công dân, tổ chức nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã; - Bộ phận một cửa Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã tiếp nhận hồ sơ, thụ lý giải quyết và trả kết quả cho công dân, tổ chức theo phiếu hẹn. |
| Cách thức thực hiện | Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã. |
| Hồ sơ | a) Thành phần hồ sơ, bao gồm: - Văn bản đăng ký, trong đó nêu rõ tên tổ chức tôn giáo đăng ký, tên hội đoàn, cá nhân chịu trách nhiệm về hoạt động của hội đoàn. - Danh sách những người tham gia điều hành hội đoàn. - Nội quy, quy chế hoặc điều lệ hoạt động của hội đoàn, trong đó nêu rõ mục đích hoạt động, cơ cấu tổ chức và quản lý. b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) |
| Thời hạn giải quyết | 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. |
| Đối tượng thực hiện TTHC | Tổ chức Tôn giáo |
| Cơ quan thực hiện TTHC | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã. b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Nội vụ. |
| Kết quả thực hiện TTHC | Giấy chứng nhận đăng ký Hội đoàn (theo mẫu). |
| Lệ phí | Không |
| Mẫu đơn, mẫu tờ khai | Đơn đăng ký Hội đoàn (theo mẫu). |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC | Không |
| Căn cứ pháp lý của TTHC | - Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo 18/6/2004. - Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo. - Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ. |

Số:.....(1)
/GCN - ... (2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....(3), ngày..... tháng..... năm.....

GIẤY CHỨNG NHẬN
Đăng ký Hội đoàn tôn giáo

..... (1) chứng nhận:
Tên hội đoàn (chữ in hoa):.....
Tên giao dịch quốc tế (nếu có):.....
Mục đích hoạt động:.....
Cơ cấu tổ chức và quản lý:.....
Người chịu trách nhiệm về hoạt động của hội đoàn:
Họ và tên:Tên gọi khác..... Năm sinh.....
Giấy CMND số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
Chức vụ, phẩm trật trong tôn giáo (nếu có):.....
Được hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam và theo nội dung đăng ký đã được chấp thuận./.

.....(4)
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

(1) Ban Tôn giáo Chính phủ (đối với tổ chức có phạm vi hoạt động ở nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương); Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với tổ chức có phạm vi hoạt động ở nhiều huyện, quận, thị xã, thành phố trong một tỉnh); Ủy ban nhân dân cấp huyện (đối với tổ chức có phạm vi hoạt động trong một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh).

(2) Viết tắt tên cơ quan cấp giấy chứng nhận.

(3) Địa danh nơi cấp Giấy chứng nhận.

(4) Thủ trưởng cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

ĐĂNG KÝ HỘI ĐOÀN TÔN GIÁO

Kính gửi: ⁽²⁾.....

Tổ chức tôn giáo:

Trụ sở chính:

Đăng ký hội đoàn tôn giáo với nội dung sau:

Tên hội đoàn (chữ in hoa):.....

Tên giao dịch quốc tế (nếu có):

Mục đích hoạt động:

Cơ cấu tổ chức và quản lý:.....

Người chịu trách nhiệm về hoạt động của hội đoàn:

Họ và tên: Tên gọi khác..... Năm sinh.....

Giấy CMND số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Chức vụ, phẩm trật trong tôn giáo (nếu có):.....

Kèm theo bản đăng ký gồm: nội quy, quy chế hoặc điều lệ hoạt động của hội đoàn; danh sách những người tham gia điều hành hội đoàn (họ tên, tên gọi khác, tuổi, giấy CMND số, địa chỉ).

TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có trụ sở chính của tổ chức tôn giáo.

⁽²⁾ Ban Tôn giáo Chính phủ (đối với hội đoàn có phạm vi hoạt động ở nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương); Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (đối với Hội đoàn có phạm vi hoạt động ở nhiều huyện, quận, thị xã, thành phố trong một tỉnh); Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (đối với hội đoàn có phạm vi hoạt động trong một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh).

2. Thủ tục: Giải quyết (cấp đăng ký hoặc không cấp đăng ký) hoạt động của dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác trong phạm vi 1 quận, huyện.

| | |
|--|--|
| Trình tự thực hiện | <ul style="list-style-type: none"> - Công dân, tổ chức nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã; - Bộ phận một cửa Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã tiếp nhận hồ sơ, thụ lý giải quyết và trả kết quả cho công dân, tổ chức theo phiếu hẹn. |
| Cách thức thực hiện | Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã. |
| Hồ sơ | <p>a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đăng ký, trong đó nêu rõ tên dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác, trụ sở hoặc nơi làm việc, tên người đứng đầu dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác. - Danh sách tu sĩ. - Nội quy, quy chế hoặc điều lệ hoạt động, trong đó nêu rõ tôn chỉ, mục đích hoạt động, hệ thống tổ chức và quản lý, cơ sở vật chất, hoạt động xã hội, hoạt động quốc tế (nếu có) của dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác. - Danh sách các cơ sở tu hành trực thuộc dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có cơ sở về thực trạng tổ chức và hoạt động. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)</p> |
| Thời hạn giải quyết | 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. |
| Đối tượng thực hiện TTHC | Tổ chức Tôn giáo |
| Cơ quan thực hiện TTHC | <p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã.</p> <p>b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Nội vụ.</p> |
| Kết quả thực hiện TTHC | Giấy chứng nhận Đăng ký Dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác <i>(theo mẫu)</i> . |
| Lệ phí | Không |
| Mẫu đơn, mẫu tờ khai | Đơn đăng ký Dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác <i>(theo mẫu)</i> . |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC | Không |
| Căn cứ pháp lý của TTHC | <ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo 18/6/2004. - Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo. - Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ. |

.....(1)
Số:...../GCN-... (2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

(3), ngày... tháng... năm.....

GIẤY CHỨNG NHẬN
Đăng ký..... (4)

..... (1) chứng nhận:
Tên ... (4):

Tên giao dịch quốc tế (nếu có):

Tôn chỉ, mục đích:

Hệ thống tổ chức:

Trụ sở hoặc nơi làm việc:

Người đứng đầu... (4):

Họ và tên: Tên gọi khác..... Năm sinh.....

Giấy CMND số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Chức vụ, phẩm trật trong tôn giáo tại thời điểm đăng ký (nếu có):

Được hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam và theo nội dung đăng ký đã được chấp thuận./.

..... (5)
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

(1) Ban Tôn giáo Chính phủ (đối với tổ chức có phạm vi hoạt động ở nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương); Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với tổ chức có phạm vi hoạt động ở nhiều huyện, quận, thị xã, thành phố trong một tỉnh); Ủy ban nhân dân cấp huyện (đối với tổ chức có phạm vi hoạt động trong một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh).

(2) Viết tắt tên cơ quan cấp giấy chứng nhận.

(3) Địa danh nơi cấp giấy chứng nhận.

(4) Dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác.

(5) Thủ trưởng cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

ĐĂNG KÝ DÒNG TU ⁽²⁾

Kính gửi: ⁽³⁾.....
Tổ chức tôn giáo:
Trụ sở chính:
Đăng ký dòng tu.....⁽²⁾:

Tên dòng tu ⁽²⁾:
Tên giao dịch quốc tế (nếu có):
Tôn chỉ, mục đích:
Hệ thống tổ chức và quản lý:
.....
Trụ sở hoặc nơi làm việc:
Người đứng đầu dòng tu.....⁽²⁾:

Họ và tên: Tên gọi khác..... Năm sinh.....
Giấy CMND số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
Chức vụ, phẩm trật tôn giáo (nếu có):

Kèm theo bản đăng ký gồm: nội quy, quy chế hoặc điều lệ hoạt động; danh sách tu sĩ; (họ tên, tên gọi khác, tuổi, giấy CMND số, địa chỉ, năm vào tu); danh sách các cơ sở tu hành trực thuộc có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có cơ sở về thực trạng tổ chức và hoạt động.

TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO
(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh)

-
- ⁽¹⁾ Địa danh nơi có trụ sở chính.
⁽²⁾ Dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác.
⁽³⁾ Ban Tôn giáo Chính phủ (đối với dòng tu, tu viện có phạm vi hoạt động ở nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương); Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (đối với dòng tu, tu viện có phạm vi hoạt động ở nhiều huyện, quận, thị xã, thành phố trong một tỉnh); Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (đối với dòng tu, tu viện có phạm vi hoạt động trong một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh).

3. Thủ tục: Tiếp nhận thông báo chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành.

| | |
|--|--|
| Trình tự thực hiện | - Công dân, tổ chức nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã; - Bộ phận một cửa Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã tiếp nhận hồ sơ, thụ lý giải quyết và trả kết quả cho công dân, tổ chức theo phiếu hẹn. |
| Cách thức thực hiện | Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã. |
| Hồ sơ | a) Thành phần hồ sơ, bao gồm: - Văn bản thông báo, trong đó nêu rõ họ tên, phẩm trật, chức vụ tôn giáo của người được chuyển, lý do chuyển, nơi hoạt động tôn giáo trước khi chuyển, nơi chuyển đến. b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) |
| Thời hạn giải quyết | 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. |
| Đối tượng thực hiện TTHC | Tổ chức Tôn giáo |
| Cơ quan thực hiện TTHC | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã. b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Nội vụ. |
| Kết quả thực hiện TTHC | Lưu hồ sơ (để biết) |
| Lệ phí | Không |
| Mẫu đơn, mẫu tờ khai | Thông báo việc chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành (theo mẫu). |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC | Không |
| Căn cứ pháp lý của TTHC | - Pháp lệnh Tin ngưỡng, tôn giáo 18/6/2004. - Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tin ngưỡng, tôn giáo. - Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ. |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

THÔNG BÁO

Về việc thuyên chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành

Kính gửi: ⁽²⁾.....
Tên tổ chức tôn giáo:
Tên giao dịch quốc tế (nếu có):.....
Trụ sở chính:

Thông báo về việc thuyên chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành với nội dung sau:

Họ và tên: Năm sinh.....
Tên gọi trong tôn giáo (nếu có):
Giấy CMND số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
Chức vụ, phẩm trật (nếu có):
Nơi hoạt động tôn giáo trước khi thuyên chuyển:.....
Nơi thuyên chuyển đến:.....
Lý do thuyên chuyển:.....

TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có trụ sở chính của tổ chức tôn giáo.

⁽²⁾ Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh nơi chức sắc, nhà tu hành hoạt động tôn giáo trước khi thuyên chuyển.

4. Thủ tục: Tiếp nhận và giải quyết đăng ký chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành.

| | |
|--|--|
| Trình tự thực hiện | - Công dân, tổ chức nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã; - Bộ phận một cửa Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã tiếp nhận hồ sơ, thụ lý giải quyết và trả kết quả cho công dân, tổ chức theo phiếu hẹn. |
| Cách thức thực hiện | Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã. |
| Hồ sơ | a) Thành phần hồ sơ, bao gồm: - Văn bản đăng ký, trong đó nêu rõ họ tên, phẩm trật, chức vụ tôn giáo của người được chuyển, lý do chuyển, nơi chuyển đến. - Văn bản của tổ chức tôn giáo về việc chuyển. - Sơ yếu lý lịch có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú hợp pháp của người được chuyển. b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) |
| Thời hạn giải quyết | 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. |
| Đối tượng thực hiện TTHC | Tổ chức Tôn giáo |
| Cơ quan thực hiện TTHC | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã. b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Nội vụ. |
| Kết quả thực hiện TTHC | Văn bản chấp thuận |
| Lệ phí | Không |
| Mẫu đơn, mẫu tờ khai | Đăng ký chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành (theo mẫu). |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC | Không |
| Căn cứ pháp lý của TTHC | - Pháp lệnh Tin ngưỡng, tôn giáo 18/6/2004. - Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tin ngưỡng, tôn giáo. - Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ. |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

ĐĂNG KÝ THUYỀN CHUYỀN
NƠI HOẠT ĐỘNG TÔN GIÁO CỦA CHỨC SẮC, NHÀ TU HÀNH

Kính gửi: ⁽²⁾

Tên tổ chức tôn giáo:

Tên giao dịch quốc tế (nếu có):

Trụ sở chính:

Đăng ký thuyền chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành với nội dung sau:

Họ và tên: Năm sinh.....

Tên gọi trong tôn giáo (nếu có):

Giấy CMND số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Chức vụ, phẩm trật (nếu có):

Nơi thuyền chuyển đi:

Nơi thuyền chuyển đến:

Lý do thuyền chuyển:

Kèm theo bản đăng ký gồm: sơ yếu lý lịch có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú của người được thuyền chuyển; văn bản của tổ chức tôn giáo về việc thuyền chuyển.

TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có trụ sở chính của tổ chức tôn giáo.

⁽²⁾ Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh nơi chức sắc, nhà tu hành thuyền chuyển đến.

5. Thủ tục: Giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận) hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đăng ký hàng năm.

| | |
|--|--|
| Trình tự thực hiện | - Công dân, tổ chức nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã; - Bộ phận một cửa Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã tiếp nhận hồ sơ, thụ lý giải quyết và trả kết quả cho công dân, tổ chức theo phiếu hẹn. |
| Cách thức thực hiện | Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã. |
| Hồ sơ | a) Thành phần hồ sơ, bao gồm: - Văn bản nêu rõ tên hoạt động tôn giáo, người tổ chức, dự kiến số lượng người tham dự, nội dung hoạt động, thời gian, địa điểm diễn ra hoạt động, các điều kiện bảo đảm. b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) |
| Thời hạn giải quyết | 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. |
| Đối tượng thực hiện TTHC | Tổ chức Tôn giáo |
| Cơ quan thực hiện TTHC | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã. b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Nội vụ. |
| Kết quả thực hiện TTHC | Văn bản chấp thuận |
| Lệ phí | Không |
| Mẫu đơn, mẫu tờ khai | Đề nghị hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đã đăng ký (<i>theo mẫu</i>). |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC | Không |
| Căn cứ pháp lý của TTHC | - Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo 18/6/2004. - Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo. - Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ. |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

ĐỀ NGHỊ HOẠT ĐỘNG TÔN GIÁO
NGOÀI CHƯƠNG TRÌNH ĐÃ ĐĂNG KÝ

Kính gửi:⁽²⁾

Tên tổ chức tôn giáo cơ sở:.....

Trụ sở chính:

Đề nghị hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đã đăng ký với nội dung sau:

Tên hoạt động tôn giáo:.....

Nội dung hoạt động:.....

Người tổ chức:.....

Chức vụ, phẩm trật:

Thời gian:.....

Địa điểm:.....

Dự kiến số lượng người tham dự:.....

Các điều kiện đảm bảo.....

.....

.....

TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có tổ chức tôn giáo cơ sở.

⁽²⁾ Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (đối với hoạt động tôn giáo có sự tham gia của tín đồ ngoài huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh hoặc ngoài tỉnh); Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (đối với hoạt động tôn giáo có sự tham gia của tín đồ trong huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh).

6. Thủ tục: Giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận) việc tổ chức hội nghị, đại hội của tổ chức tôn giáo cơ sở.

| | |
|--|--|
| Trình tự thực hiện | - Công dân, tổ chức nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã; - Bộ phận một cửa Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã tiếp nhận hồ sơ, thụ lý giải quyết và trả kết quả cho công dân, tổ chức theo phiếu hẹn. |
| Cách thức thực hiện | Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã. |
| Hồ sơ | a) Thành phần hồ sơ, bao gồm: - Văn bản đề nghị, trong đó nêu rõ tên tổ chức tôn giáo, lý do tổ chức, dự kiến thành phần, số lượng người tham dự, nội dung, chương trình, thời gian, địa điểm tổ chức hội nghị, đại hội. - Báo cáo hoạt động của tổ chức tôn giáo cơ sở. b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) |
| Thời hạn giải quyết | 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. |
| Đối tượng thực hiện TTHC | Tổ chức Tôn giáo |
| Cơ quan thực hiện TTHC | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã. b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Nội vụ. |
| Kết quả thực hiện TTHC | Văn bản chấp thuận. |
| Lệ phí | Không |
| Mẫu đơn, mẫu tờ khai | Đề nghị tổ chức Hội nghị thường niên, Đại hội của tổ chức tôn giáo cơ sở (theo mẫu). |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC | Không |
| Căn cứ pháp lý của TTHC | - Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo 18/6/2004. - Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo. - Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ. |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

ĐỀ NGHỊ TỔ CHỨC HỘI NGHỊ THƯỜNG NIÊN, ĐẠI HỘI
CỦA TỔ CHỨC TÔN GIÁO CƠ SỞ

Kính gửi:⁽²⁾.....
Tên tổ chức tôn giáo:.....
Người đại diện:
Họ và tên: Năm sinh.....
Tên gọi trong tôn giáo (nếu có).....
Chức vụ, phẩm trật:

Đề nghị tổ chức hội nghị thường niên, đại hội với nội dung sau:

Lý do tổ chức:
Nội dung hội nghị, đại hội:.....
Thời gian tổ chức:
Địa điểm tổ chức:
Dự kiến thành phần tham dự:
Dự kiến số lượng người tham dự:

Kèm theo đề nghị gồm: chương trình tổ chức; báo cáo hoạt động của tổ chức tôn giáo cơ sở.

TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có tổ chức tôn giáo cơ sở.

⁽²⁾ Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh nơi diễn ra hội nghị, đại hội.

7. Thủ tục: Giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận) việc tổ chức cuộc lễ diễn ra ngoài cơ sở tôn giáo có sự tham gia của tín đồ trong phạm vi một huyện.

| | |
|--|--|
| Trình tự thực hiện | - Công dân, tổ chức nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã; - Bộ phận một cửa Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã tiếp nhận hồ sơ, thụ lý giải quyết và trả kết quả cho công dân, tổ chức theo phiếu hẹn. |
| Cách thức thực hiện | Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã. |
| Hồ sơ | a) Thành phần hồ sơ, bao gồm: - Văn bản đề nghị, trong đó nêu rõ tên cuộc lễ, người chủ trì, nội dung, chương trình, thời gian, địa điểm thực hiện, quy mô, thành phần tham dự cuộc lễ. b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) |
| Thời hạn giải quyết | 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. |
| Đối tượng thực hiện TTHC | Tổ chức Tôn giáo cơ sở |
| Cơ quan thực hiện TTHC | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã. b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Nội vụ. |
| Kết quả thực hiện TTHC | Văn bản chấp thuận |
| Lệ phí | Không |
| Mẫu đơn, mẫu tờ khai | Đơn đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo (theo mẫu). |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC | Không |
| Căn cứ pháp lý của TTHC | - Pháp lệnh Tin ngưỡng, tôn giáo 18/6/2004. - Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tin ngưỡng, tôn giáo. - Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ. |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

ĐỀ NGHỊ TỔ CHỨC CUỘC LỄ NGOÀI CƠ SỞ TÔN GIÁO

Kính gửi: ⁽²⁾.....
Tên tổ chức tôn giáo (chữ in hoa):
Người đại diện:
Họ và tên: Năm sinh.....
Tên gọi trong tôn giáo (nếu có).....
Chức vụ, phẩm trật:

Đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo với nội dung sau:

Tên cuộc lễ:.....
Nội dung:.....
Thời gian tổ chức:
Địa điểm tổ chức:.....
Người chủ trì:.....
Quy mô:.....
Thành phần:.....

Kèm theo đề nghị gồm: chương trình tổ chức cuộc lễ.

TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có trụ sở chính của tổ chức tôn giáo.

⁽²⁾ Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi diễn ra cuộc lễ (đối với cuộc lễ có sự tham gia của tín đồ đến từ nhiều huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh hoặc từ nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương); Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh nơi diễn ra cuộc lễ (đối với cuộc lễ có sự tham gia của tín đồ trong phạm vi một quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh).

8. Thủ tục: Giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận) việc giảng đạo, truyền đạo của chức sắc, nhà tu hành ngoài cơ sở tôn giáo.

| | |
|--|---|
| Trình tự thực hiện | - Công dân, tổ chức nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã; - Bộ phận một cửa Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã tiếp nhận hồ sơ, thụ lý giải quyết và trả kết quả cho công dân, tổ chức theo phiếu hẹn. |
| Cách thức thực hiện | Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã. |
| Hồ sơ | a) Thành phần hồ sơ, bao gồm: - Văn bản đề nghị, trong đó nêu rõ lý do thực hiện giảng đạo, truyền đạo ngoài cơ sở tôn giáo, nội dung, chương trình, thời gian, địa điểm thực hiện, người tổ chức, thành phần tham dự. - Ý kiến bằng văn bản của tổ chức tôn giáo trực thuộc hoặc tổ chức tôn giáo trực tiếp quản lý chức sắc, nhà tu hành. b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) |
| Thời hạn giải quyết | 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. |
| Đối tượng thực hiện TTHC | Tổ chức Cá nhân |
| Cơ quan thực hiện TTHC | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã. b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Nội vụ. |
| Kết quả thực hiện TTHC | Văn bản chấp thuận |
| Lệ phí | Không |
| Mẫu đơn, mẫu tờ khai | Đơn đề nghị giảng đạo, truyền đạo ngoài cơ sở tôn giáo (theo mẫu). |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC | Không |
| Căn cứ pháp lý của TTHC | - Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo 18/6/2004. - Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo. - Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ. |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

ĐỀ NGHỊ GIẢNG ĐẠO, TRUYỀN ĐẠO NGOÀI CƠ SỞ TÔN GIÁO

Kính gửi: ⁽²⁾

Họ và tên chức sắc, nhà tu hành:

Tên gọi khác trong tôn giáo (nếu có)..... Năm sinh.....

Chức vụ, phẩm trật:

Thuộc tổ chức tôn giáo:.....

Đề nghị giảng đạo, truyền đạo ngoài cơ sở tôn giáo với nội dung sau:

Lý do thực hiện:.....

Nội dung:.....

Thời gian:.....

Địa điểm:.....

Thành phần tham dự:.....

Người tổ chức:

Họ và tên:Tên gọi khác..... Năm sinh.....

Chức vụ, phẩm trật:

Kèm theo đề nghị gồm: chương trình giảng đạo, truyền đạo; ý kiến bằng văn bản của tổ chức tôn giáo trực thuộc hoặc tổ chức tôn giáo trực tiếp quản lý chức sắc, nhà tu hành.

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có cơ sở tôn giáo.

⁽²⁾ Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh nơi dự kiến giảng đạo, truyền đạo.

9. Thủ tục: Tiếp nhận và giám sát việc thực hiện thông báo tổ chức quyền góp của cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo vượt ra ngoài phạm vi một huyện.

| | |
|--|--|
| Trình tự thực hiện | - Công dân, tổ chức nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã; - Bộ phận một cửa Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã tiếp nhận hồ sơ, thụ lý giải quyết và trả kết quả cho công dân, tổ chức theo phiếu hẹn. |
| Cách thức thực hiện | Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã. |
| Hồ sơ | a) Thành phần hồ sơ, bao gồm: - Văn bản thông báo nêu rõ mục đích, phạm vi, cách thức, thời gian thực hiện quyền góp, cơ chế quản lý, cách thức sử dụng tài sản được quyền góp. b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) |
| Thời hạn giải quyết | 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ |
| Đối tượng thực hiện TTHC | Cơ sở tín ngưỡng hoặc tổ chức tôn giáo |
| Cơ quan thực hiện TTHC | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã. b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Nội vụ. |
| Kết quả thực hiện TTHC | Lưu và giám sát việc thực hiện theo nội dung thông báo |
| Lệ phí | Không |
| Mẫu đơn, mẫu tờ khai | Thông báo việc tổ chức quyền góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo (theo mẫu). |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC | Không |
| Căn cứ pháp lý của TTHC | - Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo 18/6/2004. - Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo. - Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ. |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

THÔNG BÁO

Về việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo

Kính gửi: ⁽²⁾.....
Tên cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo:
Địa chỉ:
Người đại diện:
Họ và tên.....

Thông báo về việc tổ chức quyên góp với nội dung sau:

Mục đích quyên góp:.....
Phạm vi tổ chức quyên góp:.....
Cách thức quyên góp:.....
Thời gian thực hiện quyên góp:.....
Cơ chế quản lý, sử dụng tài sản được quyên góp:.....
.....
.....
.....

NGƯỜI ĐẠI DIỆN
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo.

⁽²⁾ Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (đối với trường hợp tổ chức quyên góp vượt ra ngoài phạm vi một huyện); Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (đối với trường hợp tổ chức quyên góp vượt ra ngoài phạm vi một xã nhưng trong phạm vi một huyện); Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (đối với trường hợp tổ chức quyên góp trong phạm vi một xã).

C. CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ.

1. Thủ tục: Tiếp nhận thông báo người đại diện hoặc Ban quản lý cơ sở tín ngưỡng.

| | |
|--|--|
| Trình tự thực hiện | - Công dân, tổ chức nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; - Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tiếp nhận hồ sơ, thụ lý giải quyết và trả kết quả cho công dân, tổ chức theo phiếu hẹn. |
| Cách thức thực hiện | Trực tiếp tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn. |
| Hồ sơ | a) Thành phần hồ sơ, bao gồm: - Thông báo bằng văn bản, nêu rõ họ và tên, tuổi, nơi cư trú của những người được bầu, cử đến Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn. b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) |
| Thời hạn giải quyết | 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. |
| Đối tượng thực hiện TTHC | Tổ chức Cá nhân |
| Cơ quan thực hiện TTHC | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn. b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn. |
| Kết quả thực hiện TTHC | Lưu hồ sơ (đề biết) |
| Lệ phí | Không |
| Mẫu đơn, mẫu tờ khai | Thông báo về người đại diện cơ sở tín ngưỡng (theo mẫu). |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC | Không |
| Căn cứ pháp lý của TTHC | - Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo 18/6/2004. - Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo. - Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ. |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

THÔNG BÁO
Về người đại diện cơ sở tín ngưỡng

Kính gửi: ⁽²⁾

Tên cơ sở tín ngưỡng (chữ in hoa):.....

Địa chỉ:

Thông báo về người đại diện cơ sở tín ngưỡng:

Họ và tên: Tên gọi khác..... Năm sinh.....

Giấy CMND số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Nơi cư trú:.....

Là đại diện cơ sở tín ngưỡng.

Đính kèm Thông báo gồm: biên bản về việc bầu (cử) người đại diện, ban quản lý; danh sách thành viên Ban quản lý nếu có (họ tên, tên gọi khác, tuổi, số giấy CMND, nơi cư trú).

NGƯỜI ĐẠI DIỆN ⁽³⁾
(Ký, ghi rõ họ tên)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có cơ sở tín ngưỡng.

⁽²⁾ Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi có cơ sở tín ngưỡng.

⁽³⁾ Trường hợp cơ sở tín ngưỡng có Ban quản lý thì người thay mặt Ban quản lý ký

Thông báo

2. Thủ tục: Tiếp nhận thông báo dự kiến hoạt động tín ngưỡng tại cơ sở tín ngưỡng vào năm sau

| | |
|--|--|
| Trình tự thực hiện | - Công dân, tổ chức nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; - Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tiếp nhận hồ sơ, thụ lý giải quyết và trả kết quả cho công dân, tổ chức theo phiếu hẹn. |
| Cách thức thực hiện | Trực tiếp tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn. |
| Hồ sơ | a) Thành phần hồ sơ, bao gồm: - Thông báo dự kiến hoạt động tín ngưỡng diễn ra vào năm sau tại cơ sở. Nội dung bản thông báo nêu rõ tên cơ sở tín ngưỡng, người tổ chức, chủ trì hoạt động; dự kiến số lượng người tham gia, nội dung, hình thức tổ chức sinh hoạt, thời gian diễn ra hoạt động tín ngưỡng. b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) |
| Thời hạn giải quyết | 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: |
| Đối tượng thực hiện TTHC | Tổ chức Cá nhân |
| Cơ quan thực hiện TTHC | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn. b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn. |
| Kết quả thực hiện TTHC | Lưu để nắm tình hình |
| Lệ phí | Không |
| Mẫu đơn, mẫu tờ khai | Thông báo dự kiến hoạt động tín ngưỡng năm....(theo mẫu). |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC | Không |
| Căn cứ pháp lý của TTHC | - Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo 18/6/2004. - Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo. - Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ. |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

THÔNG BÁO
Dự kiến hoạt động tín ngưỡng năm.....

Kính gửi: ⁽²⁾.....

Tên cơ sở tín ngưỡng (chữ in hoa):.....

Địa chỉ:

Người đại diện (hoặc người thay mặt Ban quản lý):

Họ và tên: Tên gọi khác..... Năm sinh.....

Giấy CMND số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Thông báo dự kiến hoạt động tín ngưỡng:

Tổng số hoạt động tín ngưỡng diễn ra trong năm: cuộc.

(Danh sách các hoạt động tín ngưỡng theo mẫu kèm theo).

NGƯỜI ĐẠI DIỆN ⁽³⁾
(Ký, ghi rõ họ tên)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có cơ sở tín ngưỡng.

⁽²⁾ Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi tổ chức hoạt động tín ngưỡng.

⁽³⁾ Trường hợp cơ sở tín ngưỡng có Ban quản lý thì người thay mặt Ban quản lý ký Thông báo.

DANH SÁCH CÁC HOẠT ĐỘNG TÍN NGƯỠNG NĂM.....

Kèm theo Thông báo dự kiến các hoạt động tín ngưỡng năm ...
của..... (Mẫu B2)

| TT | Tên hoạt động tín ngưỡng | Người tổ chức, chủ trì | Số lượng người tham gia | Nội dung | Hình thức tổ chức | Thời gian | Ghi chú |
|-----|--------------------------|------------------------|-------------------------|----------|-------------------|-----------|---------|
| 1 | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | |
| 3 | | | | | | | |
| ... | | | | | | | |
| ... | | | | | | | |
| ... | | | | | | | |
| ... | | | | | | | |
| ... | | | | | | | |
| ... | | | | | | | |
| n | | | | | | | |

NGƯỜI ĐẠI DIỆN ⁽¹⁾
(Ký, ghi rõ họ tên)

3. Thủ tục: Tiếp nhận thông báo những lễ hội tín ngưỡng không thuộc trường hợp quy định: lễ hội tín ngưỡng được tổ chức lần đầu, lễ hội tín ngưỡng được khôi phục lại sau thời gian gián đoạn, lễ hội tín ngưỡng được tổ chức định kỳ nhưng có sự thay đổi về nội dung, thời gian, địa điểm so với trước.

| | |
|--|--|
| Trình tự thực hiện | - Công dân, tổ chức nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; - Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tiếp nhận hồ sơ, thụ lý giải quyết và trả kết quả cho công dân, tổ chức theo phiếu hẹn. |
| Cách thức thực hiện | Trực tiếp tại Ban Tôn giáo thành phố thuộc Sở Nội vụ Hà Nội |
| Hồ sơ | a) Thành phần hồ sơ, bao gồm: - Thông báo bằng văn bản đến Ủy ban nhân dân cấp xã về thời gian, địa điểm, nội dung, hình thức tổ chức lễ hội và danh sách Ban tổ chức lễ hội. b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) |
| Thời hạn giải quyết | 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. |
| Đối tượng thực hiện TTHC | Tổ chức Cá nhân đại diện |
| Cơ quan thực hiện TTHC | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn. b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn. |
| Kết quả thực hiện TTHC | Văn bản chấp thuận |
| Lệ phí | Không |
| Mẫu đơn, mẫu tờ khai | Đơn đề nghị tổ chức lễ hội tín ngưỡng (theo mẫu). |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC | Không |
| Căn cứ pháp lý của TTHC | - Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo 18/6/2004. - Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo. - Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ. |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

ĐỀ NGHỊ TỔ CHỨC LỄ HỘI TÍN NGƯỠNG

Kính gửi: ⁽²⁾.....

Tên cơ sở tín ngưỡng (chữ in hoa):

Địa chỉ:

Người đại diện:

Họ và tên: Tên gọi khác..... Năm sinh.....

Giấy CMND số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Đề nghị về việc tổ chức lễ hội tín ngưỡng:

Tên lễ hội:.....

Nguồn gốc lịch sử ⁽³⁾:.....

.....

Phạm vi tổ chức:

Nội dung lễ hội:.....

.....

Thời gian tổ chức:.....

Địa điểm tổ chức:.....

Kèm theo văn bản gồm: chương trình lễ hội; danh sách Ban tổ chức lễ hội.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN
(Ký, ghi rõ họ tên)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có cơ sở tín ngưỡng.

⁽²⁾ Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi diễn ra lễ hội.

⁽³⁾ Đối với lễ hội tín ngưỡng được tổ chức định kỳ nhưng có sự thay đổi về nội dung, thời gian, địa điểm so với trước thì không nêu lại nguồn gốc lịch sử của lễ hội.

4. Thủ tục: Giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận) việc đăng ký sinh hoạt tôn giáo.

| | |
|--|---|
| Trình tự thực hiện | - Công dân, tổ chức nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; - Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tiếp nhận hồ sơ, thụ lý giải quyết và trả kết quả cho công dân, tổ chức theo phiếu hẹn. |
| Cách thức thực hiện | Trực tiếp tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; |
| Hồ sơ | a) Thành phần hồ sơ, bao gồm: - Văn bản đăng ký sinh hoạt tôn giáo, trong đó nêu rõ tên tôn giáo, tôn chỉ, mục đích, họ và tên người đại diện, nơi cư trú, nội dung, hình thức tổ chức sinh hoạt, địa điểm, thời gian, số lượng người sinh hoạt tại thời điểm đăng ký. b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) |
| Thời hạn giải quyết | 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ |
| Đối tượng thực hiện TTHC | Tổ chức Cá nhân |
| Cơ quan thực hiện TTHC | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn. b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn. |
| Kết quả thực hiện TTHC | Văn bản chấp thuận |
| Lệ phí | Không |
| Mẫu đơn, mẫu tờ khai | Đơn đăng ký sinh hoạt tôn giáo (theo mẫu). |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC | Không |
| Căn cứ pháp lý của TTHC | - Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo 18/6/2004. - Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo. - Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ. |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

ĐĂNG KÝ SINH HOẠT TÔN GIÁO

Kính gửi: ⁽²⁾.....
Tên tôn giáo:.....
Người đại diện:
Họ và tên: Tên gọi khác..... Năm sinh.....
Giấy CMND số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
Nơi cư trú:.....

Đăng ký sinh hoạt tôn giáo với nội dung như sau:

Tôn chỉ, mục đích:.....
Nội dung sinh hoạt:.....
Hình thức sinh hoạt:
Địa điểm sinh hoạt :.....
Thời gian sinh hoạt:.....
Số lượng người sinh hoạt tại thời điểm đăng ký:.....

NGƯỜI ĐẠI DIỆN
(Ký, ghi rõ họ tên)

⁽¹⁾ Địa danh nơi đăng ký sinh hoạt tôn giáo.

⁽²⁾ Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi dự kiến tổ chức sinh hoạt.

5. Thủ tục: Xác nhận sơ yếu lý lịch của người được thuyên chuyển.

| | |
|--|---|
| Trình tự thực hiện | - Công dân, tổ chức nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; - Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tiếp nhận hồ sơ, thụ lý giải quyết và trả kết quả cho công dân, tổ chức theo phiếu hẹn. |
| Cách thức thực hiện | Trực tiếp tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; |
| Hồ sơ | a) Thành phần hồ sơ, bao gồm: - Sơ yếu lý lịch của người được thuyên chuyển. b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) |
| Thời hạn giải quyết | 1 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. |
| Đối tượng thực hiện TTHC | Tổ chức Cá nhân |
| Cơ quan thực hiện TTHC | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn. b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn. |
| Kết quả thực hiện TTHC | Xác nhận sơ yếu lý lịch |
| Lệ phí | Không |
| Mẫu đơn, mẫu tờ khai | Không |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC | Không |
| Căn cứ pháp lý của TTHC | - Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo 18/6/2004. - Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo. |

6. Thủ tục: Tiếp nhận và giải quyết đăng ký hoạt động tôn giáo hàng năm của tổ chức tôn giáo cơ sở.

| | |
|--|---|
| Trình tự thực hiện | - Công dân, tổ chức nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; - Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tiếp nhận hồ sơ, thụ lý giải quyết và trả kết quả cho công dân, tổ chức theo phiếu hẹn. |
| Cách thức thực hiện | Trực tiếp tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; |
| Hồ sơ | a) Thành phần hồ sơ, bao gồm: - Hàng năm trước ngày 15 tháng 10, gửi bản đăng ký hoạt động tôn giáo sẽ diễn ra vào năm sau tại cơ sở đó. Nội dung bản đăng ký nêu rõ người tổ chức, dự kiến số lượng người tham dự, nội dung hoạt động, thời gian diễn ra hoạt động. b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) |
| Thời hạn giải quyết | 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. |
| Đối tượng thực hiện TTHC | Tổ chức Tôn giáo |
| Cơ quan thực hiện TTHC | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn. b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn. |
| Kết quả thực hiện TTHC | Văn bản chấp thuận |
| Lệ phí | Không |
| Mẫu đơn, mẫu tờ khai | Đăng ký chương trình hoạt động tôn giáo... <i>(theo mẫu)</i> . |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC | Không |
| Căn cứ pháp lý của TTHC | - Pháp lệnh Tin ngưỡng, tôn giáo 18/6/2004. - Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tin ngưỡng, tôn giáo. - Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ. |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

ĐĂNG KÝ CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG TÔN GIÁO
(Năm

Kính gửi: ⁽²⁾

Tên tổ chức tôn giáo cơ sở:.....

Người phụ trách tổ chức tôn giáo cơ sở:

Họ và tên: Năm sinh.....

Tên gọi trong tôn giáo (nếu có).....

Chức vụ, phẩm trật

Đăng ký chương trình hoạt động tôn giáo với nội dung sau:

| TT | Tên hoạt động tôn giáo | Người tổ chức | Nội dung hoạt động tôn giáo | Thời gian tổ chức | Dự kiến số lượng người tham dự | Ghi chú |
|----|------------------------|---------------|-----------------------------|-------------------|--------------------------------|---------|
| 1 | | | | | | |
| 2 | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| n | | | | | | |

TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO CƠ SỞ
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)

(1) Địa danh nơi có tổ chức tôn giáo cơ sở.

(2) Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi có cơ sở tôn giáo.

7. Thủ tục: Tiếp nhận đăng ký người vào tu của người phụ trách cơ sở tôn giáo.

| | |
|--|---|
| Trình tự thực hiện | - Công dân, tổ chức nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; - Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tiếp nhận hồ sơ, thụ lý giải quyết và trả kết quả cho công dân, tổ chức theo phiếu hẹn. |
| Cách thức thực hiện | Trực tiếp tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; |
| Hồ sơ | a) Thành phần hồ sơ, bao gồm: - Danh sách người vào tu. - Sơ yếu lý lịch có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người vào tu có hộ khẩu thường trú. - Ý kiến bằng văn bản của cha mẹ hoặc người giám hộ (với người chưa thành niên vào tu) b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) |
| Thời hạn giải quyết | 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. |
| Đối tượng thực hiện TTHC | Tổ chức Cá nhân |
| Cơ quan thực hiện TTHC | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn. b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn. |
| Kết quả thực hiện TTHC | Văn bản chấp thuận. |
| Lệ phí | Không |
| Mẫu đơn, mẫu tờ khai | Đơn đăng ký người vào tu (<i>theo mẫu</i>). |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC | Không |
| Căn cứ pháp lý của TTHC | - Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo 18/6/2004. - Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo. - Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ. |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

ĐĂNG KÝ NGƯỜI VÀO TU

Kính gửi: ⁽²⁾

Người phụ trách cơ sở tôn giáo:

Họ và tên: Năm sinh.....

Tên gọi trong tôn giáo (nếu có).....

Chức vụ, phẩm trật

Cơ sở tôn giáo:.....

Đăng ký danh sách người vào tu với nội dung sau:

| TT | Họ và tên | Giấy CMND | | | Ngày tháng năm sinh | Quê quán | Nơi cư trú | Tên gọi trong tôn giáo (nếu có) |
|----|-----------|-----------|----------|---------|---------------------|----------|------------|---------------------------------|
| | | Số GCMND | Ngày cấp | Nơi cấp | | | | |
| 1 | | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | | |
| .. | | | | | | | | |
| .. | | | | | | | | |
| n | | | | | | | | |

Kèm theo đăng ký gồm: sơ yếu lý lịch người vào tu có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú của người vào tu; ý kiến bằng văn bản của cha mẹ hoặc người giám hộ đối với người chưa thành niên.

NGƯỜI PHỤ TRÁCH CƠ SỞ TÔN GIÁO
(Ký, ghi rõ họ tên)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có cơ sở tôn giáo nhận người vào tu.

⁽²⁾ Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi có cơ sở tôn giáo.

8. Thủ tục: Xác nhận sơ yếu lý lịch nơi người vào tu có hộ khẩu thường trú.

| | |
|--|---|
| Trình tự thực hiện | - Công dân, tổ chức nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; - Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tiếp nhận hồ sơ, thụ lý giải quyết và trả kết quả cho công dân, tổ chức theo phiếu hẹn. |
| Cách thức thực hiện | Trực tiếp tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; |
| Hồ sơ | a) Thành phần hồ sơ, bao gồm: - Sơ yếu lý lịch có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người vào tu có hộ khẩu thường trú. b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) |
| Thời hạn giải quyết | 1 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. |
| Đối tượng thực hiện TTHC | Cá nhân |
| Cơ quan thực hiện TTHC | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn. b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn. |
| Kết quả thực hiện TTHC | Xác nhận Sơ yếu lý lịch |
| Lệ phí | Không |
| Mẫu đơn, mẫu tờ khai | Không |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC | Không |
| Căn cứ pháp lý của TTHC | - Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo 18/6/2004. - Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo. |

9. Thủ tục: Tiếp nhận và kiểm tra giám sát nội dung thông báo về cải tạo, sửa chữa công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo không phải là di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xếp hạng mà không làm thay đổi kiến trúc, kết cấu chịu lực, an toàn của công trình và khu vực xung quanh không phải xin cấp giấy phép xây dựng.

| | |
|--|--|
| Trình tự thực hiện | - Công dân, tổ chức nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; - Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tiếp nhận hồ sơ, thụ lý giải quyết và trả kết quả cho công dân, tổ chức theo phiếu hẹn. |
| Cách thức thực hiện | Trực tiếp tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; |
| Hồ sơ | a) Thành phần hồ sơ, bao gồm: - Văn bản thông báo, trong đó nêu rõ lý do, thời gian, các hạng mục công trình, phạm vi và mức độ sửa chữa b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) |
| Thời hạn giải quyết | Không |
| Đối tượng thực hiện TTHC | Tổ chức tôn giáo. |
| Cơ quan thực hiện TTHC | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn. b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn. |
| Kết quả thực hiện TTHC | Kiểm tra, giám sát việc thực hiện theo quy định của pháp luật. |
| Lệ phí | Không |
| Mẫu đơn, mẫu tờ khai | Thông báo việc sửa chữa, cải tạo, nâng cấp công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo không phải xin cấp giấy phép xây dựng (<i>theo mẫu</i>). |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC | Không |
| Căn cứ pháp lý của TTHC | - Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo 18/6/2004. - Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo. - Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ. |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

THÔNG BÁO

**Về việc sửa chữa, cải tạo, nâng cấp công trình tín ngưỡng,
công trình tôn giáo không phải xin cấp giấy phép xây dựng**

Kính gửi: ⁽²⁾.....

Tên cơ sở tín ngưỡng hoặc tổ chức tôn giáo.....

Người đại diện:

Họ và tên: Năm sinh.....

Tên gọi trong cơ sở tín ngưỡng hoặc tổ chức tôn giáo (nếu có).....

Chức vụ, phẩm trật:

**Thông báo về việc sửa chữa, cải tạo, nâng cấp công trình tín ngưỡng,
công trình tôn giáo với nội dung sau:**

Lý do sửa chữa, cải tạo:.....

Thời gian sửa chữa, cải tạo:.....

Phạm vi và mức độ sửa chữa:

Các hạng mục công trình sửa chữa, cải tạo:.....

NGƯỜI ĐẠI DIỆN

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo.

⁽²⁾ Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi có công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo sửa chữa, cải tạo.

10. Thủ tục: Tiếp nhận và giám sát việc thực hiện thông báo tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo.

| | |
|--|--|
| Trình tự thực hiện | - Công dân, tổ chức nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; - Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tiếp nhận hồ sơ, thụ lý giải quyết và trả kết quả cho công dân, tổ chức theo phiếu hẹn. |
| Cách thức thực hiện | Trực tiếp tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; |
| Hồ sơ | a) Thành phần hồ sơ, bao gồm: - Văn bản thông báo, trong đó nêu rõ mục đích, phạm vi, cách thức, thời gian, cơ chế quản lý, sử dụng tài sản quyên góp. b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) |
| Thời hạn giải quyết | 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. |
| Đối tượng thực hiện TTHC | Tổ chức tôn giáo. |
| Cơ quan thực hiện TTHC | a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn. b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn. |
| Kết quả thực hiện TTHC | Giám sát việc thực hiện theo nội dung thông báo. |
| Lệ phí | Không |
| Mẫu đơn, mẫu tờ khai | Thông báo việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo (theo mẫu). |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC | Không |
| Căn cứ pháp lý của TTHC | - Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo 18/6/2004. - Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo. - Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ. |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng..... năm.....

THÔNG BÁO

Về việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo

Kính gửi: ⁽²⁾

Tên cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo:

Địa chỉ:

Người đại diện:

Họ và tên.....

Thông báo về việc tổ chức quyên góp với nội dung sau:

Mục đích quyên góp:.....

Phạm vi tổ chức quyên góp:.....

Cách thức quyên góp:.....

Thời gian thực hiện quyên góp:.....

Cơ chế quản lý, sử dụng tài sản được quyên góp:.....

.....
.....
.....
.....

NGƯỜI ĐẠI DIỆN

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo.

⁽²⁾ Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (đối với trường hợp tổ chức quyên góp vượt ra ngoài phạm vi một huyện); Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (đối với trường hợp tổ chức quyên góp vượt ra ngoài phạm vi một xã nhưng trong phạm vi một huyện); Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (đối với trường hợp tổ chức quyên góp trong phạm vi một xã).